TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 635/2023/HS-PT
Ngày: 29-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Việt Cường**
Các Thẩm phán: Ông **Vũ Thanh Liêm**
Ông **Nguyễn Văn Tào.**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Văn Thị Mỹ Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: Ông **Đặng Thọ Định** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 29-12-2023, tại trụ sở. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 614/2023/TLPT-HS ngày 22-11-2023 đối với **Ngô Thị Thùy Q** và bị cáo khác. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 26-10-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- *Các bị cáo kháng cáo:*

1. Ngô Thị Thùy Q, sinh ngày 02-12-1982, tại Quảng Ngãi; nơi đăng ký HKTT: Số 31 đường N3, tổ 2, phường T1, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: Số 20 đường N, phường N1, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Buôn bán; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Thành V và bà Lê Thị Xuân D; chồng là Nguyễn Thanh T (là bị cáo trong vụ án) và có 04 con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2022); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thanh T, sinh ngày 14-6-1982, tại Quảng Ngãi; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Số 20 đường N, phường N1, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Nguyên cán bộ Công an (đã bị tước danh hiệu); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phi K và bà Trương Thị H; vợ là Ngô Thị Thùy Q (là bị cáo trong vụ án) và có 04 con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2022); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19-01-2023; đến ngày 11-5-2023, được thay thế bằng biện pháp cho Bảo lĩnh. Hiện đang tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

Người bào chữa cho Ngô Thị Thùy Q và Nguyễn Thanh T:

1. Luật sư **Vy Quý V** - Công ty Luật TNHH M thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi, có mặt tại phiên tòa.

2. Luật sư **Huỳnh Ngọc A** - Văn phòng Luật sư Q1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Phan Thị Ph**, sinh năm 1987; địa chỉ cư trú: Số 31/5 Trương Định, phường Trần Phú, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

2. Bà **Phan Thị Ngọc L1**, sinh năm 1984 và ông **Mai Văn Nh** sinh năm 1984; cùng địa chỉ cư trú: Số 88/6B đường M1, khu phố 24, phường B1, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, đều vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Ph và bà L1:

Luật sư **Nguyễn Duy B2** - Công ty Luật TNHH N4 và Cộng sự thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt tại phiên tòa.

3. Ông **Lê Như L2**, sinh năm 1980; địa chỉ cư trú: phường Q2, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

4. Bà **Phạm Thị L3**, sinh năm 1979; địa chỉ cư trú: thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

5. Bà **Ngô Thị Thùy G**, sinh năm 1979; địa chỉ cư trú: phường N1, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

6. Ông **Nguyễn Tùng Th**, sinh năm 1977; địa chỉ cư trú: Số 31 đường N3, tổ 4, phường T1, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

7. Ông **Ngô Thanh B2**, sinh năm 1984; địa chỉ cư trú: Tổ dân phố Phú Vinh Trung, thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

8. Chị **Huỳnh Thị Mỹ D1**, sinh năm 1994; địa chỉ cư trú: quận B3, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quan hệ quen biết, làm ăn với nhau, nên trong khoảng thời gian từ năm 2014 đến tháng 4-2020, Ngô Thị Thùy Q cùng chồng là Nguyễn Thanh T cho bà Phan Thị Ph và bà Phan Thị Ngọc L1 vay tiền và yêu cầu trả lãi với nhiều mức lãi suất khác nhau, trong đó có mức lãi suất cao nhất là 219%/năm (tương đương 0,6%/ngày), thấp nhất là 60%/năm để bà L1 kinh doanh. Việc giao dịch vay tiền và trả gốc, lãi vay cho vợ chồng Q và T diễn ra liên tục trong thời gian dài. Đến cuối tháng 3-2020, vì dịch bệnh và tiền lãi quá cao (200.75%/năm), đồng thời nếu không có tiền trả lãi, thì Q yêu cầu L1 vay khoản vay khác để trừ tiền lãi, những

khoản vay này bà L1 không nhận được tiền gốc, nhưng bà L1 vẫn chịu mức lãi 0,55%/ngày, nên bà L1 không còn khả năng để trả tiền lãi và gốc cho Q và T.

Hình thức vay là Q và T cho bà L1 vay tiền nhiều lần với nhiều khoản tiền khác nhau và lãi suất khác nhau theo cách thức "Vay đứng", nghĩa là trong quá trình cho vay, Q đưa tiền gốc từng khoản vay cho bà L1 rồi hai bên thỏa thuận, thống nhất về mức lãi suất ngày hoặc lãi suất theo tháng (những khoản vay trước năm 2019 thì lãi suất tháng, còn những khoản vay sau năm 2019 thì lãi suất ngày), thời hạn trả gốc và lãi, việc hoàn trả khoản vay là người vay phải thanh toán hết tiền gốc.

Cách thức giao nhận tiền, thông qua tài khoản Ngân hàng hoặc đưa tiền mặt (qua em ruột của bà L1 là Phan Thị Ph nhận tiền, bà Ph sử dụng 02 số điện thoại 0945913567, 0961852768; 01 lần nhờ bà Hồ Thị Như Th2, sinh năm 1977, ở xã TP, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi nhận tiền giúp bà L1) hoặc chuyển khoản qua các tài khoản Ngân hàng do bà L1 cung cấp. Bà L1 sử dụng tài khoản của mình số 19034095797019 tại Ngân hàng Techcombank, sử dụng số điện thoại 0909814442; sử dụng 03 số tài khoản của em ruột là bà Phan Thị Ph, gồm: Số tài khoản 252779499 của Ngân hàng Á Châu, số tài khoản 19034054131014 của Ngân hàng Techcombank và số tài khoản 0271000623368 Ngân hàng Vietcombank. Ngoài ra, bà L1 còn sử dụng các số tài khoản của nhân viên Công ty của mình để giao dịch trả tiền vay cho Q**.**

Q sử dụng số tài khoản 19034464767013 Ngân hàng Techcombank, số điện thoại 0941771111 và số điện thoại 0981530970; T sử dụng số tài khoản 0271001017172 Ngân hàng Vietcombank, số tài khoản 4500205232738 Ngân hàng Agribank, sử dụng số điện thoại 0912811114 để liên lạc và giao dịch tiền vay. Q ở Quảng Ngãi chuyển khoản tiền vay thông qua hệ thống Ngân hàng cho bà L1 ở Thành phố Hồ Chí Minh nhận; có khi T đến Ngân hàng nộp tiền mặt để chuyển khoản cho bà L1, bà L1 trả tiền gốc và lãi vay thông qua chuyển khoản cho Q và T (sử dụng số tài khoản bà L1, bà Ph, các tài khoản của nhân viên bà L1 nêu trên, có lúc bà L1 nhờ nhân viên Công ty mình nộp tiền mặt tại Ngân hàng). Trường hợp nhận tiền vay và trả lãi bằng tiền mặt, thì bà L1 nhờ em ruột mình là bà Ph nhận và trả tiền mặt cho Q và T tại số nhà 20 đường N, phường N1, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Bà L1, bà Ph chủ yếu trao đổi vay tiền với Q, T qua điện thoại và ứng dụng tin nhắn IMessage trong điện thoại Iphone trong suốt quá trình vay từ năm 2014 đến năm 2020.

Về việc thu tiền lãi có hai trường hợp:

Trường hợp 1: Những khoản vay Q lấy tiền lãi trước và trừ vào tiền gốc khi đưa tiền cho bà L1 (khoản vay ngày 03-3-2019, trong sổ Q ghi là ông "Công an" với số tiền gốc là 2.300.000.000 đồng, lãi suất 0.433%/ngày (158.045%/năm). Q và T lấy lãi trước trong 10 ngày là 99.600.0000 đồng, khoản vay này bà L1 trả lãi kéo dài đến ngày 27-3-2020 vẫn còn nợ gốc**.**

Trường hợp 2: Tính lãi sau khi đến hạn trả lãi (thường định kỳ 10-15 ngày) Q tính lãi cụ thể từng lần vay từ ngày tính lãi lần trước đến ngày tính lãi hiện tại, sau đó tính tổng tiền lãi và ghi vào sổ ghi chép bên phần tính lãi của Q, đồng thời chụp hình lại trang sổ ghi chép bằng chữ viết tay do Q ghi tổng số lãi và tiền gốc bà L1

đang nợ, cách tính lãi rồi gửi hình ảnh này qua Zalo và tin nhắn IMessage trên máy điện thoại Iphone cho bà Ph và bà L1 để bà L1 và bà Ph xác nhận việc tính lãi và chốt gốc. Sau khi bà L1 thống nhất số tiền gốc và lãi nợ, bà L1 trả tiền cho Q, Q trừ vào tiền lãi, sau đó trừ dần vào tiền gốc và tiếp tục chốt lại số nợ gốc hiện tại và lãi còn nợ để tiếp tục cộng lũy kế cho lần tính lãi sau, Q chụp hình trang sổ do Q ghi chép thể hiện việc bà L1 trả nợ cho Q và Q trừ số tiền trả vào phần lãi và trừ phần gốc (nếu có) để bà L1 đối chiếu, xác nhận là đúng với số tiền bà L1 trả. Trường hợp đến hạn trả gốc (thống nhất thoả thuận khi vay) mà bà L1 không trả được tiền gốc, thì Q tiếp tục ghi lại khoản vay còn nợ này qua trang sổ tiếp theo lấy ký hiệu là "Ngày vay/tháng: Số tiền vay" với ngày, tháng là ngày tiếp theo ngày tính lãi của khoản vay này và ghi số tiền vay đúng bằng số tiền khi vay ban đầu để tiếp tục tính lãi, nếu bà L1 trả một phần gốc thì số tiền gốc được ghi lại là số tiền còn nợ lại. Trường hợp bà L1 trả xong gốc với lãi, thì Q không ghi lại khoản vay đó ở trang sổ tiếp theo nữa và không tính vào tổng tiền nợ gốc (coi như đã tất toán xong). Nhiều trường hợp bà L1 thống nhất với Q cộng tổng một số khoản vay cùng lãi suất lại với nhau và ghi thành cột vay mới cho gọn và dễ theo dõi (việc cộng một số khoản vay này được thống nhất qua gọi điện, nhắn tin hai bên sau khi Q tính lãi của tất cả các khoản vay mà hai bên thống nhất cộng lại và lấy ngày tiếp theo của ngày tính lãi chung của tất cả các khoản vay này để ghi ký hiệu về ngày/tháng cho khoản vay đã cộng này, số tiền vay ghi mới bằng tổng số tiền vay cộng lại). Trong suốt quá trình cho vay, Q luôn cộng nhiều khoản vay còn nợ lại với nhau, khi bà L1 trả tiền gốc thì trừ chung trực tiếp số tiền gốc trong khoản vay đã cộng này, có những khoản vay Q ghi tiền gốc vào sổ, nhưng bà L1 trả gốc liền sau đó, chưa đến ngày tính lãi thì Q gạch bỏ số tiền gốc vay trên sổ mà không tính khoản vay này vào nợ lũy kế gốc lần tiếp theo. Đối với việc trả lãi và gốc bằng tiền mặt hay chuyển khoản, Q đều ghi phép trừ vào trang sổ tính tổng tiền lãi và sổ ghi tổng nợ gốc, thông thường Q trừ và để một ít tiền nợ lãi mang sang trang sổ sau, cộng vào đợt tính lãi sau, có một số trường hợp Phi trả tiền mặt đúng với số tiền lãi đang nợ thì Q không trừ vào sổ và không có nợ lãi mang sang lần sau. Tổng số tiền L1 chuyển trả luôn bằng số tiền Q trừ vào nợ lãi cộng với số tiền Q trừ vào nợ gốc và bằng tổng số tiền giảm của nợ lãi cộng với tổng số tiền giảm của nợ gốc mà Q đã tính trước đó và xác nhận với bà L1.

Phương pháp tính lãi của Q là tính lãi ngày, căn cứ vào mức lãi suất và số tiền gốc vay và số ngày vay (bằng cách lấy số tiền gốc vay x với số ngày vay x với số tiền lãi một ngày - trong sổ Q ghi x 550 tức là mức lãi suất 0.55%/ngày), sau đó cộng hết tiền lãi của tất cả các khoản vay đến ngày tính lãi (kể cả những khoản vay trả lãi theo tháng trước năm 2019 với số tiền gốc 1.900.000.000 đồng). Sau khi tính lãi của từng khoản vay và cộng lãi của tất cả các khoản vay, Q chụp hình 02 trang sổ (01 trang tính lãi, 01 trang tổng cộng nợ gốc) gửi hình ảnh này qua tin nhắn Zalo và IMessage cho bà L1, bà Ph để bà L1, bà Ph kiểm tra xác nhận việc tính lãi, tổng nợ gốc là đúng và đồng ý trả tiền. Khi bà L1 trả tiền, thì Q trừ vào lãi trước (có thể trừ hết vào lãi hoặc để nợ lại một phần nhỏ nợ lãi mang sang lần tính lãi sau; nếu còn thì mới trừ vào gốc); sau đó, ghi chốt lại số tiền gốc lũy kế còn nợ để tiếp tục lần sau tính lãi, nhiều trường hợp bà L1 chưa trả hết lãi cũ, Q yêu cầu phải tiếp tục vay khoản khác để trả lãi đang nợ và với khoản vay này bà L1 không nhận được tiền gốc nhưng bà L1 phải tiếp tục chịu mức lãi suất 0.55%/ngày.

Về nguồn tiền mà Q và T cho bà L1 vay trong khoảng thời gian từ ngày 01-01-2019 đến ngày 30-3-2020: Q vay tiền của một số người trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi với lãi suất 0.25%/ngày (91.25%/năm), sau đó cho bà L1 vay theo thỏa thuận thống nhất mức lãi suất 0.55%/ngày (200.75%/năm). Trong đó, chủ yếu là tiền Q và T vay của ông Lê Như L2 với tiền gốc vay và lãi thông qua chuyển khoản Ngân hàng của nhiều lần vay tổng cộng 42.470.000.000 đồng (không xác định được số lần cho vay, số tiền gốc vay thực tế, số tiền lãi là bao nhiêu).

Quá trình làm việc với ông Lê Như L2, ông L2 khai báo là ông L2 có tổng số tiền gốc khoản 7.000.000.000 đồng (huy động của nhiều người) và xoay vòng cho Q vay; vay của bà Phạm Thị L3 với số tiền gốc vay và trả lãi thông qua chuyển khoản Ngân hàng với số tiền 2.991.000.000 đồng (không xác định được số lần cho vay, số tiền gốc vay là bao nhiêu, số tiền lãi là bao nhiêu). Ngoài các lần vay và trả lãi thông qua chuyển khoản trên, Q và T còn nhiều lần vay tiền mặt của ông L2 và bà L3, có khi Q, T vay tiền của ông L2, bà L3 bằng tiền mặt nhưng trả lại thông qua chuyển khoản và ngược lại, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác định chính xác tổng số tiền Q và T vay của ông L2, bà L3, cũng như xác định tổng số tiền gốc và lãi.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, xác định được các khoản vay sau:

Đối với các khoản vay ngày (thường là từ 07 đến 30 ngày) từ ngày 01-01-2019 đến ngày 06-4-2020 với mức lãi suất chủ yếu là 0.55%/ngày, tương đương 200,75%/năm được Q ghi chép trong 02 (hai) quyển sổ mà Q đã tự nguyện giao nộp, quá trình điều tra xác định được như sau:

***1.** Khoản vay 3.000.000.000 đồng:*

1.1. Ngày 15-5-2019 và ngày 16-5-2019, Q cho L1 vay tổng số tiền 3.000.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 16-5-2019 đến ngày 24-5-2019 (09 ngày lãi) với số tiền lãi là 148.500.000 đồng (ngày 24-5-2019, L1 trả lãi tiền mặt số tiền 160.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

1.2. Ngày 02-6-2019, trả gốc 900.000.000 đồng, nên tính lãi từ ngày 25-5-2019 đến ngày 02-6-2019 (09 ngày lãi), với số tiền lãi là 44.550.000 đồng (ngày 29-5-2019, L1 trả lãi 81.400.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ). Ngày 06-6-2019, trả gốc 1.500.000.000 đồng, số tiền gốc còn lại là 600.000.000 đồng thành khoản vay ngày 24-5-2019, tiếp tục tính lãi.

1.3. Đến ngày 07-6-2019, L1 chưa trả tiền gốc 600.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 25-5-2019 đến ngày 07-6-2019 (15 ngày lãi), với số tiền lãi là 49.500.000 đồng (ngày 07-6-2019, L1 trả lãi 110.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

1.4. Ngày 14-6-2019, L1 trả tiền gốc 600.000.000 đồng, Q tính lãi từ ngày 08-6-2019 đến ngày 14-6-2019 (07 ngày lãi), với số tiền lãi là 23.100.000 đồng (ngày 14-6-2019, L1 trả lãi tiền mặt số tiền 200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 265.650.000 đồng.

***2.** Khoản vay 1.800.000.000 đồng:*

2.1. Ngày 20-5-2019, Q cho L1 vay 1.800.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 20-

5-2019 đến ngày 28-5-2019 (09 ngày lãi), với số tiền lãi là 89.100.000 đồng (ngày 29-5-2019, L1 trả lãi 150.400.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

2.2. Ngày 07-6-2019, trả tiền gốc 1.000.000.000 đồng, nên Q tính lãi số tiền 1.000.000.000 đồng từ ngày 29-5-2019 đến ngày 07-6-2019 (10 ngày lãi), với số tiền lãi là 60.500.000 đồng (ngày 07-6-2019, L1 trả lãi 110.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ), số tiền gốc còn lại là 800.000.000 đồng thành khoản vay ngày 29-5-2019, tiếp tục tính lãi.

2.2. Ngày 14-6-2019, L1 trả tiền gốc 800.000.000 đồng, Q tính lãi từ ngày 29-5-2019 đến ngày 14-6-2019 (16 ngày lãi) với số tiền lãi là 70.400.000 đồng (ngày 14-6-2019, L1 trả lãi 200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 220.000.000 đồng.

3. *Khoản vay 600.000.000 đồng:*

3.1. Ngày 22-5-2019, Q cho L1 vay 600.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 22-5-2019 đến ngày 29-5-2019 (08 ngày lãi), với số tiền lãi là 26.400.000 đồng (ngày 29-5-2019, L1 trả lãi 81.400.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

3.2. Ngày 14-6-2019, L1 trả tiền gốc 600.000.000 đồng, Q tính lãi từ ngày 29-5-2019 đến ngày 14-6-2019 (16 ngày lãi), với số tiền lãi là 52.800.000 đồng (ngày 14-6-2019, L1 trả lãi 200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 79.200.000 đồng

4. *Khoản vay 100.000.000 đồng:*

4.1. Ngày 23-5-2019, Q cho L1 vay 100.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 23-5-2019 đến ngày 29-5-2019 (07 ngày lãi), với số tiền lãi là 3.850.000 đồng (ngày 29-5-2019, L1 trả lãi 81.400.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

4.2. Ngày 14-6-2019, L1 trả tiền gốc 100.000.000 đồng, Q tính lãi từ ngày 29-5-2019 đến ngày 14-6-2019 (16 ngày lãi), với số tiền lãi là 8.800.000 đồng (ngày 14-6-2019, L1 trả lãi 200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 12.650.000 đồng.

5. *Khoản vay 200.000.000 đồng:*

5.1. Ngày 24-5-2019, Q cho L1 vay 200.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 24-5-2019 đến ngày 29-5-2019 (06 ngày lãi), với số tiền lãi là 6.600.000 đồng (ngày 29-5-2019, L1 trả lãi 81.400.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

5.2. Ngày 14-6-2019, L1 trả tiền gốc 200.000.000 đồng, Q tính lãi từ ngày 29-5-2019 đến ngày 14-6-2019 (16 ngày lãi), với số tiền lãi là 17.600.000 đồng (ngày 14-6-2019, L1 trả lãi 200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 24.200.000 đồng.

6. *Khoản vay 100.000.000 đồng:*

Ngày 27-5-2019, Q cho L1 vay 100.000.000 đồng. Đến ngày 14-6-2019, L1 trả tiền gốc 100.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 27-5-2019 đến ngày 14-6-2019 (19 ngày lãi), với số tiền lãi là 10.450.000 đồng (ngày 14-6-2019, L1 trả lãi 200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 10.450.000 đồng.

7. *Khoản vay 100.000.000 đồng:*

Ngày 28-5-2019, Q cho L1 vay 100.000.000 đồng. Đến ngày 14-6-2019, L1 trả tiền gốc 100.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 28-5-2019 đến ngày 14-6-2019 (18 ngày lãi), với số tiền lãi là 9.900.000 đồng (ngày 14-6-2019, L1 trả lãi 200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 9.900.000 đồng.

8. *Khoản vay 1.800.000.000 đồng:*

8.1. Ngày 29-5-2019, Q cho L1 vay 1.800.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 29-5-2019 đến ngày 11-6-2019 (15 ngày lãi), với số tiền lãi là 148.500.000 đồng (ngày 11-6-2019, L1 trả lãi 270.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

8.2. Đến ngày 28-6-2019, L1 chưa trả tiền gốc 1.800.000.000 đồng nên Q tính lãi từ ngày 11-6-2019 đến ngày 28-6-2019 (18 ngày lãi), với số tiền lãi là 178.200.000 đồng (ngày 28-6-2019, L1 trả lãi 200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ). Ngày 28-6-2019, L1 trả tiền gốc 1.500.000.000 đồng, số tiền gốc còn lại là 300.000.000 đồng chuyển thành khoản vay ngày 29-6-2019 tiếp tục tính lãi.

8.3. Đến ngày 10-7-2019, L1 chưa trả tiền gốc 300.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 29-6-2019 đến ngày 10-7-2019 (12 ngày lãi,) với số tiền lãi là 19.800.000 đồng (ngày 10-7-2019, L1 trả lãi 180.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

8.4. Đến ngày 29-7-2019, L1 chưa trả tiền gốc 300.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 11-7-2019 đến ngày 29-7-2019 (19 ngày lãi), với số tiền lãi là 31.350.000 đồng (ngày 29-7-2019, L1 trả lãi 402.350.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

8.5. Ngày 14-8-2019, L1 trả tiền gốc 300.000.000 đồng, Q tính lãi từ ngày 30-7-2019 đến ngày 14-8-2019 (16 ngày lãi), với số tiền lãi là 26.400.000 đồng (ngày 14-8-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 404.250.000 đồng.

9. *Khoản vay 100.000.000 đồng:*

Ngày 31-5-2019, Q cho L1 vay 100.000.000 đồng. Đến ngày 14-6-2019, L1 trả tiền gốc 100.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 31-5-2019 đến ngày 14-6-2019 (15 ngày lãi), với số tiền lãi là 8.250.000 đồng (ngày 14-6-2019, L1 trả lãi 200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 8.250.000 đồng.

***10.** Khoản vay 500.000.000 đồng:*

10.1. Ngày 01-6-2019, Q cho L1 vay 500.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 01-6-2019 đến ngày 25-6-2019 (25 ngày lãi), với số tiền lãi là 68.750.000 đồng (ngày 25-6-2019, L1 trả lãi 270.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

10.2. Đến ngày 10-7-2019, L1 chưa trả tiền gốc 500.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 26-6-2019 đến 10-7-2019 (15 ngày lãi), với số tiền lãi là 41.250.000 đồng (ngày 10-7-2019, L1 trả lãi 180.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

10.3. Đến ngày 29-7-2019, L1 chưa trả tiền gốc 500.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 11-7-2019 đến ngày 29-7-2019 (19 ngày lãi), với số tiền lãi là 52.250.000 đồng (ngày 29-7-2019, L1 trả lãi 402.350.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

10.4. Đến ngày 14-8-2019, L1 chưa trả tiền gốc 500.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 30-7-2019 đến ngày 14-8-2019 (16 ngày lãi), với số tiền lãi là 44.000.000 đồng (ngày 14-8-2019, L1 trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

10.5. Đến ngày 28-8-2019, L1 chưa trả tiền gốc 500.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 15-8-2019 đến ngày 28-8-2019 (14 ngày lãi), với số tiền lãi là 38.500.000 đồng (ngày 28-8-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 29-8-2019, nhập thành khoản vay 5.330.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (1).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 244.750.000 đồng.

***11.** Khoản vay 500.000.000 đồng:*

11.1. Ngày 03-6-2019, Q cho L1 vay 500.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 03-6-2019 đến ngày 15-6-2019 (13 ngày lãi), với số tiền lãi là 35.750.000 đồng (ngày 25-6-2019, L1 trả lãi 270.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

11.2. Ngày 05-7-2019, L1 trả tiền gốc 500.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 16-6-2019 đến ngày 05-7-2019 (20 ngày lãi), với số tiền lãi là 55.000.000 đồng (ngày 05-7-2019, L1 trả lãi 100.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 90.750.000 đồng.

***12.** Khoản vay 600.000.000 đồng:*

12.1. Ngày 05-6-2019, Q cho L1 vay 600.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 05-6-2019 đến ngày 02-7-2019 (28 ngày lãi), với số tiền lãi là 92.400.000 đồng (ngày 02-7-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 250.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

12.2. Đến ngày 29-7-2019, L1 chưa trả tiền gốc 600.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 03-7-2019 đến ngày 29-7-2019 (27 ngày lãi), với số tiền lãi là 89.100.000 đồng (ngày 29-7-2019, L1 trả lãi 402.350.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

12.3. Ngày 14-8-2019, L1 trả tiền gốc 600.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 30-7-2019 đến ngày 14-8-2019 (16 ngày lãi), với số tiền lãi là 52.800.000 đồng (ngày 14-8-2019, L1 trả lãi tiền mặt số tiền 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 234.300.000 đồng.

13. *Khoản vay 1.300.000.000 đồng:*

13.1. Ngày 06-6-2019, Q cho L1 vay 1.300.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 06-6-2019 đến ngày 20-6-2019 (15 ngày lãi), với số tiền lãi là 107.250.000 đồng (ngày 20-6-2019, L1 trả lãi 100.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ, khoản lãi còn nợ được Q cộng vào các khoản lãi khác chuyển qua kỳ sau và L1 đã thanh toán xong).

13.2. Đến ngày 01-7-2019, L1 chưa trả tiền gốc 1.300.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 21-6-2019 đến ngày 01-7-2019 (11 ngày lãi) với số tiền lãi là 78.650.000 đồng (ngày 08-7-2019, L1 trả lãi 100.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

13.3. Đến ngày 19-7-2019, L1 chưa trả tiền gốc 1.300.000.000 đồng nên Q tính lãi từ 02-7-2019 đến ngày 19-7-2019 (18 ngày lãi), với số tiền lãi là 128.700.000 đồng (ngày 19-7-2019, L1 trả lãi 130.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

13.4. Đến ngày 31-7-2019, L1 chưa trả tiền gốc 1.300.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 20-7-2019 đến ngày 31-7-2019 (12 ngày lãi), với số tiền lãi là 85.800.000 đồng (ngày 31-7-2019, L1 trả lãi 250.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

13.5. Đến ngày 14-8-2019, L1 chưa trả tiền gốc 1.300.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 01-8-2019 đến ngày 14-8-2019 (14 ngày lãi), với số tiền lãi là 100.100.000 đồng (ngày 14-8-2019, L1 trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

13.6. Ngày 28-8-2019, L1 trả tiền gốc 1.300.000.000 đồng, Q tính lãi từ ngày 15-8-2019 đến ngày 28-8-2019 (14 ngày lãi), với số tiền lãi là 100.100.000 đồng (ngày 28-8-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 600.600.000 đồng.

14. *Khoản vay 300.000.000 đồng:*

Ngày 08-6-2019, Q cho L1 vay 300.000.000 đồng. Đến ngày 05-7-2019, L1 trả tiền gốc 300.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 08-6-2019 đến ngày 05-7-2019 (28 ngày lãi), với số tiền lãi là 46.200.000 đồng (ngày 05-7-2019, L1 trả lãi 100.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 46.200.000 đồng.

15. *Khoản vay 1.500.000.000 đồng:*

15.1. Ngày 11-6-2019, Q cho L1 vay 1.500.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 11-6-2019 đến ngày 02-7-2019 (22 ngày lãi), với số tiền lãi là 181.500.000 đồng (ngày 02-7-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 250.000.000 đồng cùng với các khoản vay

khác và được Q ghi chép vào sổ). Ngày 02-7-2019, L1 trả tiền gốc 700.000.000 đồng, số tiền gốc còn lại là 800.000.000 đồng thành khoản vay ngày 03-7-2019 tiếp tục tính lãi.

15.2. Đến ngày 22-7-2019, L1 chưa trả tiền gốc 800.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 03-7-2019 đến ngày 22-7-2019 (20 ngày lãi), với số tiền lãi là 88.000.000 đồng (ngày 22-7-2019, L1 trả lãi 120.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

15.3. Ngày 06-8-2019, L1 trả tiền gốc 800.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 23-7-2019 đến ngày 06-8-2019 (15 ngày lãi), với số tiền lãi là 66.000.000 đồng (ngày 06-8-2019, L1 trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 335.500.000 đồng.

***16.** Khoản vay 2.500.000.000 đồng:*

16.1. Ngày 17-6-2019, Q cho L1 vay 2.500.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 17-6-2019 đến ngày 27-6-2019 (11 ngày lãi), với số tiền lãi là 151.250.000 đồng (ngày 04-7-2019, L1 trả lãi tiền mặt số tiền 168.025.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

16.2. Đến ngày 12-7-2019, L1 chưa trả tiền gốc 2.500.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 28-6-2019 đến ngày 12-7-2019 (15 ngày lãi) với số tiền lãi là 206.250.000 đồng (ngày 12-7-2019, L1 trả lãi 200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ). Ngày 12-7-2019, L1 trả tiền gốc 1.800.000.000 đồng, số tiền gốc còn lại là 700.000.000 đồng thành khoản vay ngày 13-7-2019, tiếp tục tính lãi.

16.2. Đến ngày 31-7-2019, L1 chưa trả tiền gốc 700.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 13-7-2019 đến ngày 31-7-2019 (19 ngày lãi), với số tiền lãi là 73.150.000 đồng (ngày 31-7-2019, L1 trả lãi 250.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

16.3. Đến ngày 14-8-2019, L1 chưa trả tiền gốc 700.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 01-8-2019 đến ngày 14-8-2019 (14 ngày lãi), với số tiền lãi là 53.900.000 đồng (ngày 14-8-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

16.4. Đến ngày 28-8-2019, L1 chưa trả tiền gốc 700.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 15-8-2019 đến ngày 28-8-2019 (14 ngày lãi), với số tiền lãi là 53.900.000 đồng (ngày 28-8-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 29-8-2019 nhập thành khoản vay 5.330.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (2).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 538.450.000 đồng.

***17.** Khoản vay 300.000.000 đồng:*

17.1. Ngày 25-6-2019, Q cho L1 vay 300.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 25-6-2019 đến ngày 10-7-2019 (16 ngày lãi), với số tiền lãi là 26.400.000 đồng (ngày 10-7-2019, L1 trả lãi 180.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

17.2. Ngày 18-7-2019, L1 trả tiền gốc 300.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ

ngày 11-7-2019 đến ngày 18-7-2019 (08 ngày lãi), với số tiền lãi là 13.200.000 đồng (ngày 18-7-2019, L1 trả lãi 200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 39.600.000 đồng.

***18.** Khoản vay 200.000.000 đồng:*

18.1. Ngày 28-6-2019, Q cho L1 vay 200.000.000 đồng, khoản vay này chuyển qua ngày 19-7-2019 mới bắt đầu tính lãi từ ngày 19-7-2019 đến ngày 06-8-2019 (19 ngày lãi), với số tiền lãi là 20.900.000 đồng (ngày 06-8-2019, L1 trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ). Ngày 06-8-2019, L1 trả tiền gốc 100.000.000 đồng, số tiền gốc còn lại là 100.000.000 đồng thành khoản vay ngày 22-8-2019 tiếp tục tính lãi (từ ngày 07-8-2019 đến ngày 21-8-2019, không tính lãi).

18.2. Đến ngày 05-9-2019, L1 chưa trả tiền gốc 100.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 22-8-2019 đến ngày 05-9-2019 (15 ngày lãi), với số tiền lãi là 8.250.000 đồng (ngày 06-9-2019, L1 trả lãi 648.900.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 06-9-2019 nhập thành khoản vay 4.100.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (3).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 29.150.000 đồng.

***19.** Khoản vay 1.500.000.000 đồng:*

Ngày 01-7-2019, Q cho L1 vay 1.500.000.000 đồng. Đến ngày 18-7-2019, L1 trả tiền gốc 1.500.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 01-7-2019 đến ngày 18-7-2019 (18 ngày lãi), với số tiền lãi là 148.500.000 đồng (ngày 18-7-2019, L1 trả lãi 200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 148.500.000 đồng.

***20.** Khoản vay 600.000.000 đồng:*

20.1. Ngày 03-7-2019, Q cho L1 vay 600.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 03-7-2019 đến ngày 18-7-2019 (16 ngày lãi), với số tiền lãi là 52.800.000 đồng (ngày 18-7-2019, L1 trả lãi 200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

20.2. Đến ngày 06-8-2019, L1 chưa trả tiền gốc 600.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 19-7-2019 đến ngày 06-8-2019 (19 ngày lãi), với số tiền lãi là 62.700.000 đồng (ngày 06-8-2019, L1 trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

20.3. Ngày 21-8-2019, L1 trả tiền gốc 600.000.000 đồng, Q tính lãi từ ngày 07-8-2019 đến ngày 21-8-2019 (15 ngày lãi), với số tiền lãi là 49.500.000 đồng (ngày 21-8-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 165.000.000 đồng.

***21.** Khoản vay 1.000.000.000 đồng:*

Ngày 04-7-2019, Q cho L1 vay 1.000.000.000 đồng. Đến ngày 05-7-2019, L1 trả tiền gốc 100.000.000 đồng, số tiền gốc còn lại là 900.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 04-7-2019 đến ngày 08-7-2019 (05 ngày lãi), với số tiền lãi là 24.750.000 đồng (ngày

08-7-2019, L1 trả lãi 100.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ). Ngày 08-7-2019, L1 trả tiền gốc 900.000.000 đồng.

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 24.750.000 đồng.

22. *Khoản vay 1.800.000.000 đồng:*

Ngày 09-7-2019, Q cho L1 vay 1.800.000.000 đồng. Đến ngày 29-7-2019, L1 trả tiền gốc 1.800.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 09-7-2019 đến ngày 29-7-2019 (21 ngày lãi), với số tiền lãi là 207.900.000 đồng (ngày 29-7-2019, L1 trả lãi 402.350.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 207.900.000 đồng.

23. *Khoản vay 300.000.000 đồng:*

23.1. Ngày 10-7-2019, Q cho L1 vay 300.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 10-7-2019 đến ngày 02-8-2019 (24 ngày lãi), với số tiền lãi là 39.600.000 đồng (ngày 02-8-2019, L1 trả lãi 200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

23.2. Đến ngày 19-8-2019, L1 chưa trả tiền gốc 300.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 03-8-2019 đến ngày 19-8-2019 (17 ngày lãi), với số tiền lãi là 28.050.000 đồng (ngày 19-8-2019, L1 trả lãi 280.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

23.3. Đến ngày 05-9-2019, L1 chưa trả tiền gốc 300.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 20-8-2019 đến ngày 05-9-2019 (17 ngày lãi), với số tiền lãi là 28.050.000 đồng (ngày 06-9-2019, L1 trả lãi 648.900.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 06-9-2019 nhập thành khoản vay 2.200.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (4).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 95.700.000 đồng.

24. *Khoản vay 1.200.000.000 đồng:*

24.1. Ngày 15-7-2019, Q cho L1 vay 1.200.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 15-7-2019 đến ngày 02-8-2019 (19 ngày lãi), với số tiền lãi là 125.400.000 đồng (ngày 02-8-2019, L1 trả lãi 200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

24.2. Đến ngày 19-8-2019, L1 chưa trả tiền gốc 1.200.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 03-8-2019 đến ngày 19-8-2019 (17 ngày lãi), với số tiền lãi là 112.200.000 đồng (ngày 19-8-2019, L1 trả lãi 280.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

24.3. Đến ngày 05-9-2019, L1 chưa trả tiền gốc 1.200.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 20-8-2019 đến ngày 05-9-2019 (17 ngày lãi), với số tiền lãi là 112.200.000 đồng (ngày 06-9-2019, L1 trả lãi 648.900.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 06-9-2019 nhập thành khoản vay 2.200.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (5).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 349.800.000 đồng.

25. *Khoản vay 700.000.000 đồng:*

25.1. Ngày 16-7-2019, Q cho L1 vay 700.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 16-7-2019 đến ngày 02-8-2019 (18 ngày lãi), với số tiền lãi là 69.300.000 đồng (ngày

02-8-2019, L1 trả lãi 200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

25.2. Đến ngày 19-8-2019, L1 chưa trả tiền gốc 700.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 03-8-2019 đến ngày 19-8-2019 (17 ngày lãi), với số tiền lãi là 65.450.000 đồng (ngày 19-8-2019, L1 trả lãi 280.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

25.3. Đến ngày 05-9-2019, L1 chưa trả tiền gốc 700.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 20-8-2019 đến 05-9-2019 (17 ngày lãi), với số tiền lãi là 65.450.000 đồng (ngày 06-9-2019, L1 trả lãi 648.900.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 06-9-2019 nhập thành khoản vay 2.200.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (6).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 200.200.000 đồng.

***26.** Khoản vay 1.100.000.000 đồng:*

26.1. Ngày 22-7-2019, Q cho L1 vay 1.100.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 22-7-2019 đến ngày 06-8-2019 (16 ngày lãi), với số tiền lãi là 132.000.000 đồng (ngày 06-8-2019, L1 trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

26.2. Đến ngày 21-8-2019, L1 chưa trả tiền gốc 1.100.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 07-8-2019 đến ngày 21-8-2019 (15 ngày lãi), với số tiền lãi là 90.750.000 đồng (ngày 21-8-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

26.3. Đến ngày 05-9-2019, L1 chưa trả tiền gốc 1.100.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 22-8-2019 đến ngày 05-9-2019 (15 ngày lãi), với số tiền lãi là 90.750.000 đồng (ngày 06-9-2019, L1 trả lãi 648.900.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 06-9-2019 nhập thành khoản vay 4.100.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (7).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 313.500.000 đồng.

***27.** Khoản vay 500.000.000 đồng:*

27.1. Ngày 23-7-2019, Q cho L1 vay 500.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 23-7-2019 đến ngày 06-8-2019 (15 ngày lãi), với số tiền lãi là 41.250.000 đồng (ngày 06-8-2019, L1 trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

27.2. Đến ngày 21-8-2019, L1 chưa trả tiền gốc 500.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 07-8-2019 đến ngày 21-8-2019 (15 ngày lãi), với tiền lãi là 41.250.000 đồng (ngày 21-8-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

27.3. Đến ngày 05-9-2019, L1 chưa trả tiền gốc 500.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 22-8-2019 đến ngày 05-9-2019 (15 ngày lãi), với tiền lãi là 41.250.000 đồng (ngày 06-9-2019, L1 trả lãi 648.900.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 06-9-2019 nhập thành khoản vay 4.100.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (8).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 123.750.000 đồng.

28. *Khoản vay 1.200.000.000 đồng:*

28.1. Ngày 31-7-2019, Q cho L1 vay 1.200.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 31-7-2019 đến ngày 14-8-2019 (15 ngày lãi), với số tiền lãi là 99.000.000 đồng (ngày 14-8-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

28.2. Đến ngày 28-8-2019, L1 chưa trả tiền gốc 1.200.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 15-8-2019 đến ngày 28-8-2019 (14 ngày lãi), với số tiền lãi là 92.400.000 đồng (ngày 28-8-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 29-8-2019 nhập thành khoản vay 5.330.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (9).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 191.400.000 đồng.

29. *Khoản vay 500.000.000 đồng:*

29.1. Ngày 01-8-2019, Q cho L1 vay 500.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 01-8-2019 đến ngày 14-8-2019 (14 ngày lãi), với số tiền lãi là 38.500.000 đồng (ngày 14-8-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

29.2. Đến ngày 28-8-2019, L1 chưa trả tiền gốc 500.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 15-8-2019 đến ngày 28-8-2019 (14 ngày lãi), với tiền lãi là 38.500.000 đồng (ngày 28-8-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 29-8-2019 nhập thành khoản vay 5.330.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (10).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 77.000.000 đồng.

30. *Khoản vay 1.000.000.000 đồng:*

30.1. Ngày 07-8-2019, Q cho L1 vay 1.000.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 07-8-2019 đến ngày 21-8-2019 (15 ngày lãi), với số tiền lãi là 82.500.000 đồng (ngày 21-8-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

30.2. Đến ngày 05-9-2019, L1 chưa trả tiền gốc 1.000.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 22-8-2019 đến ngày 05-9-2019 (15 ngày lãi), với số tiền lãi là 82.500.000 đồng (ngày 06-9-2019, L1 trả lãi 648.900.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 06-9-2019 nhập thành khoản vay 4.100.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (11).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 165.000.000 đồng.

31. *Khoản vay 400.000.000 đồng:*

31.1. Ngày 13-8-2019, Q cho L1 vay 400.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 13-8-2019 đến ngày 21-8-2019 (09 ngày lãi), với số tiền lãi là 19.800.000 đồng (ngày 21-8-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

31.2. Đến ngày 05-9-2019, L1 chưa trả tiền gốc 400.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 22-8-2019 đến ngày 05-9-2019 (15 ngày lãi), với số tiền lãi 33.000.000 đồng (ngày 06-9-2019, L1 trả lãi 648.900.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 06-9-2019 nhập thành khoản vay 4.100.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (12).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 52.800.000 đồng.

32. *Khoản vay 430.000.000 đồng:*

Ngày 19-8-2019, Q cho L1 vay 430.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 19-8-2019 đến ngày 28-8-2019 (10 ngày lãi), với số tiền lãi là 23.650.000 đồng (ngày 28-8-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 29-8-2019 nhập thành khoản vay 5.330.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (13).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 23.650.000 đồng.

33. *Khoản vay 1.000.000.000 đồng:*

Ngày 22-8-2019, Q cho L1 vay 1.000.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 22-8-2019 đến 05-9-2019 (15 ngày lãi) với số tiền lãi là 82.500.000 đồng (ngày 06-9-2019 L1 trả lãi 648.900.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 06-9-2019 nhập thành khoản vay 4.100.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (14).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 82.500.000 đồng.

34. *Khoản vay 500.000.000 đồng:*

34.1. Ngày 26-8-2019, Q cho L1 vay 500.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 26-8-2019 đến ngày 11-9-2019 (17 ngày lãi), với số tiền lãi là 46.750.000 đồng (ngày 11-9-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 500.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

34.2. Ngày 17-9-2019, L1 trả tiền gốc 500.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 12-9-2019 đến ngày 17-9-2019 (06 ngày lãi), với số tiền lãi là 16.500.000 đồng (ngày 17-9-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 350.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 63.250.000 đồng.

35. *Khoản vay 2.000.000.000 đồng:*

Ngày 29-8-2019, Q cho L1 vay 2.000.000.000 đồng nhập thành khoản vay 5.330.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (15).

36. *Khoản vay 500.000.000 đồng:*

Ngày 06-9-2019, Q cho L1 vay 500.000.000 đồng. Đến ngày 17-9-2019, L1 trả tiền gốc 500.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 06-9-2019 đến ngày 17-9-2019 (12 ngày lãi), với số tiền lãi là 33.000.000 đồng (ngày 17-9-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 350.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 33.000.000 đồng.

37. *Khoản vay 500.000.000 đồng:*

Ngày 09-9-2019, Q cho L1 vay 500.000.000 đồng. Đến ngày 01-10-2019 L1 trả tiền gốc 500.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 09-9-2019 đến ngày 01-10-2019 (23 ngày lãi) với số tiền lãi là 63.250.000 đồng (ngày 01-10-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 900.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 63.250.000 đồng.

38. *Khoản vay 3.000.000.000 đồng:*

Ngày 16-9-2019, Q cho L1 vay 3.000.000.000 đồng. Đến ngày 01-10-2019, L1 trả tiền gốc 3.000.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 16-9-2019 đến ngày 01-10-2019 (16 ngày lãi), với số tiền lãi là 264.000.000 đồng (ngày 01-10-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 900.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 264.000.000 đồng.

39. *Khoản vay 1.500.000.000 đồng:*

Ngày 18-9-2019, Q cho L1 vay 1.500.000.000 đồng. Đến ngày 01-10-2019, L1 trả tiền gốc 1.500.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 18-9-2019 đến ngày 01-10-2019 (14 ngày lãi), với số tiền lãi là 115.500.000 đồng (ngày 01-10-2019, L1 chuyển khoản trả lãi số tiền 900.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 115.500.000 đồng.

40. *Khoản vay 500.000.000 đồng:*

Ngày 19-9-2019, Q cho L1 vay 500.000.000 đồng. Đến ngày 01-10-2019, L1 trả tiền gốc 500.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 19-9-2019 đến ngày 01-10-2019 (13 ngày lãi), với số tiền lãi là 35.750.000 đồng (ngày 01-10-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 900.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 35.750.000 đồng.

41. *Khoản vay 1.400.000.000 đồng:*

41.1. Ngày 20-9-2019, Q cho L1 vay 1.400.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 20-9-2019 đến ngày 17-10-2019 (28 ngày lãi), với số tiền lãi là 215.600.000 đồng (ngày 17-10-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 900.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

41.2. Đến ngày 27-10-2019, L1 chưa trả tiền gốc 1.400.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 17-10-2019 đến ngày 27-10-2019 (11 ngày lãi), với số tiền lãi là 84.700.000 đồng (ngày 28-10-2019, L1 trả lãi 500.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 29-10-2019 nhập thành khoản vay 6.530.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (16).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 300.300.000 đồng.

42. *Khoản vay 1.200.000.000 đồng:*

42.1. Ngày 26-9-2019, Q cho L1 vay 1.200.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 26-9-2019 đến ngày 03-10-2019 (08 ngày lãi), với số tiền lãi là 52.800.000 đồng (ngày 03-10-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 100.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ). Ngày 03-10-2019, L1 trả tiền gốc 900.000.000 đồng, số tiền gốc còn lại là 300.000.000 đồng thành khoản vay ngày 04-10-2019 tiếp tục tính lãi.

42.2. Đến ngày 27-10-2019, L1 chưa trả tiền gốc 300.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 04-10-2019 đến ngày 27-10-2019 (24 ngày lãi), với số tiền lãi là 39.600.000 đồng (ngày 28-10-2019, L1 trả lãi 500.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 29-10-2019 nhập thành khoản vay 6.530.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (17).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 92.400.000 đồng.

43. *Khoản vay 500.000.000 đồng:*

Ngày 10-10-2019, Q cho L1 vay 500.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 10-10-2019 đến ngày 27-10-2019 (18 ngày lãi), với số tiền lãi là 49.500.000 đồng (ngày 28-10-2019, L1 trả lãi 500.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 29-10-2019 nhập thành khoản vay 6.530.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (18).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 49.500.000 đồng.

44. *Khoản vay 50.000.000 đồng:*

Ngày 10-10-2019, Q cho L1 vay 50.000.000 đồng (riêng khoản vay này tính lãi 0,4%/ngày tương đương 146%/năm), tính lãi liên tục từ ngày 10-10-2019 đến ngày 17-01-2020 (99 ngày lãi), với số tiền lãi là 19.800.000 đồng (tiền lãi khoản vay này được cộng chung với lãi các khoản vay khác, L1 đã thanh toán cho Q).

Ngày 17-01-2020 nhập thành khoản vay 11.433.210.000 đồng tiếp tục tính lãi (19).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 19.800.000 đồng.

45. *Khoản vay 300.000.000 đồng:*

Ngày 12-10-2019, Q cho L1 vay 300.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 12-10-2019 đến ngày 27-10-2019 (16 ngày lãi), với số tiền lãi là 26.400.000 đồng (ngày 28-10-2019 L1 trả lãi 500.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 29-10-2019 nhập thành khoản vay 6.530.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (20).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 26.400.000 đồng.

46. *Khoản vay 500.000.000 đồng:*

Ngày 22-10-2019, Q cho L1 vay 500.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 22-10-2019 đến ngày 07-11-2019 (17 ngày lãi), với số tiền lãi là 46.750.000 đồng (ngày 07-11-2019, L1 trả lãi 500.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 08-11-2019 nhập thành khoản vay 8.530.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (21).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 46.750.000 đồng.

47. *Khoản vay 500.000.000 đồng:*

Ngày 25-10-2019, Q cho L1 vay 500.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 25-10-2019 đến ngày 07-11-2019 (14 ngày lãi) với số tiền lãi là 38.500.000 đồng (ngày 07-11-2019, L1 trả lãi 500.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 08-11-2019 nhập thành khoản vay 8.530.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (22).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 38.500.000 đồng.

48. *Khoản vay 1.000.000.000 đồng:*

Ngày 28-10-2019, Q cho L1 vay 1.000.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 28-10-2019 đến ngày 07-11-2019 (11 ngày lãi) với số tiền lãi là 60.500.000 đồng (ngày 07-11-2019 L1 trả lãi 500.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 08-11-2019 nhập thành khoản vay 8.530.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (23).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 60.500.000 đồng.

49. *Khoản vay 200.000.000 đồng:*

Ngày 29-10-2019, Q cho L1 vay 200.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 29-10-2019 đến ngày 17-11-2019 (20 ngày lãi), với số tiền lãi là 22.000.000 đồng (ngày 19-11-2019 L1 trả lãi 770.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 18-11-2019 nhập thành khoản vay 9.730.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (24).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 22.000.000 đồng.

50. *Khoản vay 800.000.000 đồng:*

Ngày 30-10-2019, Q cho L1 vay 800.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 30-10-2019 đến ngày 17-11-2019 (19 ngày lãi), với số tiền lãi là 83.600.000 đồng (ngày 19-11-2019, L1 trả lãi 770.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 18-11-2019 nhập thành khoản vay 9.730.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (25).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 83.600.000 đồng.

51. *Khoản vay 200.000.000 đồng:*

Ngày 04-11-2019, Q cho L1 vay 200.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 04-11-2019 đến 17-11-2019 (14 ngày lãi), với số tiền lãi là 15.400.000 đồng (ngày 19-11-2019 L1 trả lãi 770.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 18-11-2019 nhập thành khoản vay 9.730.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (26).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 15.400.000 đồng.

52. *Khoản vay 2.000.000.000 đồng:*

Ngày 06-11-2019, Q cho L1 vay 2.000.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 06-11-2019 đến ngày 07-11-2019 (02 ngày lãi), với số tiền lãi là 22.000.000 đồng (ngày 07-11-2019, L1 trả lãi 500.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ). Ngày 07-11-2019, L1 trả tiền gốc 1.500.000.000 đồng, số tiền gốc còn lại là 500.000.000 đồng nhập với khoản vay 600.000.000 đồng ngày 08-11-2019 thành khoản vay 1.100.000.000 đồng, tiếp tục tính lãi.

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 22.000.000 đồng.

53. *Khoản vay 1.000.000.000 đồng:*

53.1. Ngày 07-11-2019, Q cho L1 vay 1.000.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 07-11-2019 đến 26-11-2019 (20 ngày lãi), với số tiền lãi là 110.000.000 đồng (ngày 26-11-2019 L1 chuyển khoản trả lãi 800.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

53.2. Đến ngày 09-12-2019, L1 chưa trả tiền gốc 1.000.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 27-11-2019 đến ngày 09-12-2019 (13 ngày lãi), với số tiền lãi là 71.500.000 đồng (ngày 09-12-2019, L1 trả lãi 600.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 10-12-2019 nhập thành khoản vay 12.630.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (27).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 181.500.000 đồng.

54. *Khoản vay 600.000.000 đồng:*

54.1. Ngày 08-11-2019, Q cho L1 vay 600.000.000 đồng, nhập với khoản vay 500.000.000 đồng ngày 07-11-2019 thành khoản vay 1.100.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 08-11-2019 đến ngày 26-11-2019 (19 ngày lãi), với số tiền lãi là 114.950.000 đồng (ngày 26-11-2019 L1 chuyển khoản trả lãi 800.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

54.2. Đến ngày 09-12-2019, L1 chưa trả tiền gốc 1.100.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 27-11-2019 đến ngày 09-12-2019 (13 ngày lãi), với số tiền lãi là 78.650.000 đồng (ngày 09-12-2019, L1 trả lãi 600.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 10-12-2019 nhập thành khoản vay 12.630.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (28).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 193.600.000 đồng.

55. *Khoản vay 450.000.000 đồng:*

55.1. Ngày 09-11-2019, Q cho L1 vay 450.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 09-11-2019 đến ngày 26-11-2019 (18 ngày lãi), với số tiền lãi là 44.550.000 đồng (ngày 26-11-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 800.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

55.2. Đến ngày 09-12-2019, L1 chưa trả tiền gốc 450.000.000 đồng nên Q tính lãi từ 27-11-2019 đến ngày 09-12-2019 (13 ngày lãi) với số tiền lãi là 32.175.000 đồng (ngày 09-12-2019, L1 trả lãi 600.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 10-12-2019 nhập thành khoản vay 12.630.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (29).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 76.725.000 đồng.

56. *Khoản vay 550.000.000 đồng:*

Ngày 12-11-2019, Q cho L1 vay 550.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 12-11-2019 đến ngày 09-12-2019 (28 ngày lãi), với số tiền lãi là 84.700.000 đồng (ngày 09-12-2019, L1 trả lãi 600.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 10-12-2019 nhập thành khoản vay 12.630.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (30).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 84.700.000 đồng.

57. *Khoản vay 1.000.000.000 đồng:*

Ngày 19-11-2019, Q cho L1 vay 1.000.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 19-11-2019 đến ngày 09-12-2019 (21 ngày lãi), với số tiền lãi là 115.500.000 đồng (ngày 09-12-2019, L1 trả lãi 600.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 10-12-2019 nhập thành khoản vay 12.630.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (31).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 115.500.000 đồng.

58. *Khoản vay 800.000.000 đồng:*

Ngày 19-11-2019, Q cho L1 vay 800.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 19-11-2019 đến ngày 09-12-2019 (21 ngày lãi), với số tiền lãi là 92.400.000 đồng

(ngày 09-12-2019, L1 trả lãi 600.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 10-12-2019 nhập thành khoản vay 12.630.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (32).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 92.400.000 đồng.

59. *Khoản vay 1.000.000.000 đồng:*

Ngày 21-11-2019, Q cho L1 vay 1.000.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 21-11-2019 đến ngày 25-12-2019 (35 ngày lãi), với số tiền lãi là 192.500.000 đồng (ngày 25-12-2019, L1 trả lãi 500.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 26-12-2019 nhập thành khoản vay 2.580.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (33).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 192.500.000 đồng.

60. *Khoản vay 600.000.000 đồng:*

Ngày 22-11-2019, Q cho L1 vay 600.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 22-11-2019 đến ngày 25-12-2019 (34 ngày lãi), với số tiền lãi là 112.200.000 đồng (ngày 25-12-2019 L1 trả lãi 500.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 26-12-2019 nhập thành khoản vay 2.580.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (34).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 112.200.000 đồng.

61. *Khoản vay 200.000.000 đồng:*

Ngày 28-11-2019, Q cho L1 vay 200.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 28-11-2019 đến ngày 25-12-2019 (29 ngày lãi), với số tiền lãi là 31.900.000 đồng (ngày 25-12-2019, L1 trả lãi 500.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 26-12-2019 nhập thành khoản vay 2.580.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (35).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 31.900.000 đồng.

62. *Khoản vay 280.000.000 đồng:*

Ngày 29-11-2019, Q cho L1 vay 280.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 29-11-2019 đến ngày 25-12-2019 (28 ngày lãi), với số tiền lãi là 43.120.000 đồng (ngày 25-12-2019 L1 trả lãi 500.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 26-12-2019 nhập thành khoản vay 2.580.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (36).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 43.120.000 đồng.

63. *Khoản vay 500.000.000 đồng:*

Ngày 09-12-2019, Q cho L1 vay 500.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 09-12-2019 đến ngày 25-12-2019 (17 ngày lãi), với số tiền lãi là 46.750.000 đồng (ngày 25-12-2019 L1 trả lãi 500.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 26-12-2019 nhập thành khoản vay 2.580.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (37).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 46.750.000 đồng.

64. *Khoản vay 2.500.000.000 đồng:*

Ngày 19-12-2019, Q cho L1 vay 2.500.000.000 đồng. Đến ngày 03-01-2020, L1 trả tiền gốc 2.500.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 19-12-2019 đến ngày 03-01-2020 (16 ngày lãi), với số tiền lãi là 220.000.000 đồng (ngày 03-01-2020, L1 trả lãi 500.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 220.000.000 đồng.

65. *Khoản vay 100.000.000 đồng:*

Ngày 26-12-2019, Q cho L1 vay 100.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 26-12-2019 đến ngày 17-01-2020 (23 ngày lãi), với số tiền lãi là 12.650.000 đồng (ngày 22-01-2020, L1 chuyển khoản trả lãi 1.200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 18-01-2020 nhập thành khoản vay 11.433.210.000 đồng tiếp tục tính lãi (38).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 12.650.000 đồng.

66. *Khoản vay 200.000.000 đồng:*

Ngày 30-12-2019, Q cho L1 vay 200.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 30-12-2019 đến ngày 17-01-2020 (19 ngày lãi), với số tiền lãi là 20.900.000 đồng (ngày 22-01-2020, L1 chuyển khoản trả lãi 1.200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 18-01-2020 nhập thành khoản vay 11.433.210.000 đồng tiếp tục tính lãi (39).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 20.900.000 đồng.

67. *Khoản vay 500.000.000 đồng:*

Ngày 06-01-2020, Q cho L1 vay 500.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 06-01-2020 đến ngày 17-01-2020 (12 ngày lãi), với số tiền lãi là 33.000.000 đồng (ngày 22-01-2020, L1 chuyển khoản trả lãi 1.200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 18-01-2020 nhập thành khoản vay 11.433.210.000 đồng tiếp tục tính lãi (40).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 33.000.000 đồng.

68. *Khoản vay 1.300.000.000 đồng:*

68.1. Ngày 05-02-2020, Q cho L1 vay 1.300.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 05-02-2020 đến ngày 18-02-2020 (14 ngày lãi), với số tiền lãi là 100.100.000 đồng (ngày 18-02-2020, L1 trả lãi 500.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

68.2. Đến ngày 18-3-2020, L1 chưa trả tiền gốc 1.300.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 18-02-2020 đến ngày 18-3-2020 (30 ngày lãi), với số tiền lãi là 214.500.000 đồng (ngày 27-3-2020, L1 vay của Q 1.000.000.000 đồng để trả nợ lãi khoản vay này). Ngày 19-3-2020, L1 vẫn còn nợ gốc 1.300.000.000 đồng.

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 314.600.000 đồng.

69. *Khoản vay 3.200.000.000 đồng:*

Ngày 10-02-2020, Q cho L1 vay 3.200.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 10-02-2020 đến ngày 20-02-2020 (11 ngày lãi), với số tiền lãi là 193.000.000 đồng (ngày 20-02-2020, L1 trả lãi 200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ). Ngày 20-02-2020, L1 trả tiền gốc 3.000.0000.000 đồng, số tiền gốc còn lại là 200.000.000 đồng nhập với khoản vay 500.000.000 đồng ngày 20-02-

2020 thành khoản vay 700.000.000 đồng, tiếp tục tính lãi.

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 193.000.000 đồng.

70. *Khoản vay 1.000.000.000 đồng:*

Ngày 12-02-2020, Q cho L1 vay 1.000.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 12-02-2020 đến ngày 03-3-2020 (21 ngày lãi), với số tiền lãi là 115.000.000 đồng (ngày 03-3-2020, L1 trả lãi 1.100.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ). Đến ngày 04-3-2020, L1 vẫn còn nợ gốc số tiền 1.000.000.000 đồng.

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 115.000.000 đồng.

71. *Khoản vay 500.000.000 đồng:*

Ngày 20-02-2020, Q cho L1 vay 500.000.000 đồng nhập với khoản vay 200.000.000 ngày 20-02-2020 thành khoản vay 700.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 20-02-2020 đến ngày 18-3-2020 (28 ngày lãi), với số tiền lãi là 107.800.000 đồng (ngày 27-3-2020, L1 vay của Q 1.000.000.000 đồng để trả nợ lãi khoản vay này). Đến ngày 19-3-2020, L1 vẫn còn nợ gốc số tiền 700.000.000 đồng.

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 107.800.000 đồng.

72. *Khoản vay 1.000.000.000 đồng:*

Ngày 03-3-2020, Q cho L1 vay 1.000.000.000 đồng để trả lãi các khoản vay. Đến ngày 03-3-2020, L1 vẫn còn nợ gốc số tiền 1.000.000.000 đồng.

73. *Khoản vay 300.000.000 đồng:*

Ngày 09-3-2020, Q cho L1 vay 300.000.000 đồng. Đến ngày 09-3-2020, L1 vẫn còn nợ gốc số tiền 300.000.000 đồng.

74. *Khoản vay 3.800.000.000 đồng:*

Ngày 12-3-2020, Q cho L1 vay 3.800.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 12-3-2020 đến ngày 26-3-2020 (15 ngày lãi), với số tiền lãi là 313.500.000 đồng (ngày 26-3-2020, L1 trả lãi 780.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ). Ngày 26-3-2020, L1 trả gốc 3.000.000.000 đồng, số tiền gốc còn lại là 800.000.000 đồng. Đến ngày 27-3-2020, L1 vẫn còn nợ gốc 800.000.000 đồng.

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 313.500.000 đồng.

75. *Khoản vay 1.000.000.000 đồng:*

Ngày 27-3-2020, Q cho L1 vay số tiền 1.000.000.000 đồng để trả lãi các khoản vay. Đến ngày 27-3-2020, L1 vẫn còn nợ gốc 1.000.000.000 đồng.

76. *Khoản vay 500.000.000 đồng:*

Ngày 06-4-2020, Q cho L1 vay số tiền 500.000.000 đồng. Đến ngày 06-4-2020, L1 vẫn còn nợ gốc 500.000.000 đồng.

77. *Khoản vay gộp 5.330.000.000 đồng ngày 29-8-2019 gồm các khoản:* ***(1)+(2)+(9)+(10)+(13)+(15).***

77.1. Đến ngày 11-9-2019, L1 chưa trả tiền gốc 5.330.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 29-8-2019 đến ngày 11-9-2019 (14 ngày lãi), với số tiền lãi là 410.041.000 đồng (ngày 11-9-2019, L1 trả lãi 500.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác

và được Q ghi chép vào sổ). Đến ngày 12-9-2019, L1 trả gốc 900.000.000 đồng, số tiền gốc còn lại là 4.430.000.000 đồng thành khoản vay ngày 12-9-2019, tiếp tục tính lãi.

77.2. Đến ngày 26-9-2019, L1 chưa trả tiền gốc 4.430.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 12-9-2019 đến ngày 26-9-2019 (15 ngày lãi), với số tiền lãi là 365.475.000 đồng (ngày 26-9-2019, L1 trả lãi 400.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

77.3. Đến ngày 17-10-2019, L1 chưa trả tiền gốc 4.430.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ 27-9-2019 đến ngày 17-10-2019 (21 ngày lãi), với số tiền lãi là 511.665.000 đồng (ngày 17-10-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 900.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ). Ngày 17-10-2019, L1 trả gốc 1.000.000.000 đồng, số tiền gốc còn lại là 3.430.000.000 đồng, Q tách thành 02 khoản vay mới ngày 17-10-2019 là khoản vay 2.430.000.000 đồng (lãi suất 0,55%/ngày) và khoản vay 1.000.000.000 đồng (lãi suất 0,5%/ngày).

- Ngày 27-10-2019, L1 chưa trả tiền gốc khoản vay 2.430.000.000 đồng nên Q tính lãi từ 17-10-2019 đến ngày 27-10-2019 (11 ngày lãi), với số tiền lãi là 147.015.000 đồng (ngày 27-10-2019, L1 trả lãi 150.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 29-10-2019 nhập thành khoản vay 6.530.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (41).

- Khoản vay 1.000.000.000 đồng (lãi suất 0,5%/ngày), Q tính lãi liên tục từ ngày 17-10-2019 đến ngày 17-01-2020 (92 ngày lãi), với tổng số tiền lãi là 460.000.000 đồng (số tiền lãi khoản vay này, L1 đã thanh toán cho Q và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 18-01-2020 nhập thành khoản vay 11.433.210.000 đồng tiếp tục tính lãi (42).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 1.894.196.000 đồng.

78.** Khoản vay gộp 2.200.000.000 đồng ngày 06/9/2019 gồm các khoản: **(4)+(5)+(6).

78.1. Đến ngày 01-10-2019, L1 chưa trả tiền gốc 2.200.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 06-9-2019 đến ngày 01-10-2019 (26 ngày lãi), với số tiền lãi là 314.600.000 đồng (ngày 01-10-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 700.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ. Đến ngày 02-10-2019, L1 trả gốc 600.000.000 đồng, số tiền gốc còn lại là 1.600.000.000 đồng thành khoản vay ngày 02-10-2019 tiếp tục tính lãi.

78.2. Đến ngày 17-10-2019, L1 chưa trả tiền gốc 1.600.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 02-10-2019 đến ngày 17-10-2019 (16 ngày lãi), với số tiền lãi là 140.800.000 đồng (ngày 17-10-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 900.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ.

78.3. Đến ngày 27-10-2019, L1 chưa trả tiền gốc 1.600.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 17-10-2019 đến ngày 27-10-2019 (11 ngày lãi), với số tiền lãi là 96.800.000 đồng (ngày 28-10-2019, L1 trả lãi 500.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ.

Ngày 29-10-2019 nhập thành khoản vay 6.530.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (43).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 552.200.000 đồng.

79. *Khoản vay gộp 4.100.000.000 đồng ngày 06-9-2019 gồm các khoản:* ***(3)+(7)+(8)+(11)+(12)+(14).***

Đến ngày 17-9-2019, L1 trả tiền gốc 4.100.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 06-9-2019 đến ngày 17-9-2019 (12 ngày lãi), với số tiền lãi là 270.600.000 đồng (ngày 17-9-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 350.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ.

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 270.600.000 đồng.

80. *Khoản vay gộp 6.530.000.000 đồng ngày 29-10-2019 gồm các khoản:* ***(16)+(17)+(18)+(20)+(41)+(43).***

Đến ngày 07-11-2019, L1 chưa trả tiền gốc 6.530.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 29-10-2019 đến ngày 07-11-2019 (10 ngày lãi), với số tiền lãi là 359.150.000 đồng (ngày 07-11-2019, L1 trả lãi 500.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 08-11-2019 nhập thành khoản vay 8.530.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (44).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 359.150.000 đồng.

81. *Khoản vay gộp 8.530.000.000 đồng ngày 08-11-2019 gồm các khoản:* ***(21)+(22)+(23)+(44).***

Đến ngày 17-11-2019, L1 chưa trả tiền gốc 8.530.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 08-11-2019 đến ngày 17-11-2019 (10 ngày lãi), với số tiền lãi là 469.150.000 đồng (ngày 19-11-2019, L1 trả lãi 770.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 18-11-2019 nhập thành khoản vay 9.730.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (45).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 469.150.000 đồng.

82. *Khoản vay gộp 9.730.000.000 đồng ngày 18-11-2019 gồm các khoản:* ***(24)+(25)+(26)+(45).***

82.1. Đến ngày 26-11-2019, L1 chưa trả tiền gốc 9.730.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 18-11-2019 đến ngày 26-11-2019 (09 ngày lãi), với số tiền lãi là 481.635.000 đồng (ngày 26-11-2019, L1 chuyển khoản trả lãi 800.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ). Đến ngày 26-11-2019, L1 trả gốc 2.000.000.000 đồng, số tiền gốc còn lại là 7.730.000.000 đồng thành khoản vay ngày 27-11-2019 tiếp tục tính lãi.

82.2. Đến ngày 09-12-2019, L1 chưa trả tiền gốc 7.730.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 27-11-2019 đến ngày 09-12-2019 (13 ngày lãi), với số tiền lãi là 552.695.000 đồng (ngày 09-12-2019, L1 trả lãi 600.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 10-12-2019 nhập thành khoản vay 12.630.000.000 đồng tiếp tục tính lãi (46).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 1.034.330.000 đồng.

83. *Khoản vay gộp 12.630.000.000 đồng ngày 10/12/2019 gồm các khoản:* ***(27)+(28)+(29)+(30)+(31)+(32)+(46).***

83.1. Đến ngày 25-12-2019, L1 chưa trả tiền gốc 12.630.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 10-12-2019 đến ngày 25-12-2019 (16 ngày lãi), với số tiền lãi là 1.111.440.000 đồng (ngày 19, 25, 27-12-2019, L1 trả lãi tổng cộng là

1.873.210.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ). Đến ngày 25-12-2019, L1 trả gốc số tiền 1.500.000.000 đồng, số tiền gốc còn lại là 11.130.000.000 đồng thành khoản vay ngày 26-12-2019, tiếp tục tính lãi.

83.2. Đến ngày 27-12-2019, L1 chưa trả tiền gốc 11.130.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 26-12-2019 đến ngày 27-12-2019 (01 ngày lãi), với số tiền lãi là 61.000.000 đồng (ngày 19, 25, 27-12-2019, L1 trả lãi tổng cộng là 1.873.210.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ). Đến ngày 26-12-2019, L1 trả gốc số tiền 1.126.790.000 đồng, số tiền gốc còn lại là 10.003.210.000 đồng thành khoản vay ngày 27-12-2019 tiếp tục tính lãi.

83.3. Đến ngày 11-01-2020, L1 chưa trả tiền gốc 10.003.210.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 7-12-2019 đến ngày 11-01-2020 (17 ngày lãi), với số tiền lãi là 880.000.000 đồng (ngày 11-01-2020, L1 chuyển khoản trả lãi 1.000.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ). Đến ngày 11-01-2020, L1 trả gốc số tiền 3.000.000.000 đồng, số tiền gốc còn lại là 7.130.000.000 đồng thành khoản vay ngày 12-01-2020 tiếp tục tính lãi.

83.4. Đến ngày 17-01-2020, L1 chưa trả tiền gốc 7.003.210.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 12-01-2020 đến ngày 17-01-2020 (06 ngày lãi), với số tiền lãi là 231.000.000 đồng (ngày 22-01-2020, L1 chuyển khoản trả lãi 1.200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 18-01-2020 nhập thành khoản vay 11.433.210.000 đồng tiếp tục tính lãi (47)

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 2.283.440.000 đồng.

84.** Khoản vay gộp 2.580.000.000 đồng ngày 26-12-2019 gồm các khoản: **(33)+(34)+(35)+(36)+(37).

Đến ngày 17-01-2020, L1 chưa trả tiền gốc 2.580.000.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 26-12-2019 đến ngày 17-01-2020 (23 ngày lãi), với số tiền lãi là 326.370.000 đồng (ngày 22-01-2020, L1 chuyển khoản trả lãi 1.200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

Ngày 18-01-2020 nhập thành khoản vay 11.433.210.000 đồng tiếp tục tính lãi (48)

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 326.370.000 đồng.

85.** Khoản vay gộp 11.433.210.000 đồng ngày 18-01-2020 gồm các khoản: **(19)+(38)+(39)+(40)+(42)+(47)+(48).

85.1. Đến ngày 21-01-2020, L1 chưa trả tiền gốc 11.433.210.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 18-01-2020 đến ngày 21-01-2020 (04 ngày lãi), với số tiền lãi là 248.600.000 đồng (ngày 22-01-2020, L1 chuyển khoản trả lãi 1.200.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ). Đến ngày 22-01-2020, L1 trả gốc 800.000.000 đồng, số tiền gốc còn lại là 10.633.210.000 đồng thành khoản vay ngày 22-01-2020, tiếp tục tính lãi.

85.2. Đến ngày 05-02-2020, L1 chưa trả tiền gốc 10.633.210.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 22-01-2020 đến ngày 05-02-2020 (15 ngày lãi), với số tiền lãi là 816.750.000 đồng (ngày 05-02-2020, L1 trả lãi 1.000.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

85.3. Đến ngày 18-02-2020, L1 chưa trả tiền gốc 10.633.210.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 06-02-2020 đến ngày 18-02-2020 (13 ngày lãi), với số tiền lãi là

753.109.000 đồng (ngày 19-02-2020, L1 trả lãi 1.000.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

85.4. Đến ngày 03-3-2020, L1 chưa trả tiền gốc 10.633.210.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 18-02-2020 đến ngày 03-3-2020 (15 ngày lãi), với số tiền lãi là 877.200.000 đồng (ngày 03-3-2020, L1 trả lãi 1.100.000.000 đồng cùng với các khoản vay khác và được Q ghi chép vào sổ).

85.5. Đến ngày 18-3-2020, L1 chưa trả tiền gốc 10.633.210.000 đồng, nên Q tính lãi từ ngày 04-02-2020 đến ngày 18-3-2020 (15 ngày lãi), với số tiền lãi là 877.200.000 đồng (ngày 27-3-2020, L1 vay của Q 1.000.000.000 đồng để trả nợ lãi khoản vay này). Đến ngày 19-3-2020, L1 vẫn còn nợ gốc 10.633.210.000 đồng.

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 3.572.859.000 đồng.

- Đối với khoản vay 1.500.000.000 đồng ngày 21-6-2019; khoản vay 300.000.000 đồng ngày 03-01-2020 và khoản vay 700.000.000 đồng ngày 13-02-2020 được Q ghi chép vào sổ nhưng được L1 trả ngay trong ngày và không có căn cứ để xác định các khoản vay này có phát sinh lãi nên các khoản vay này không phải là tiền gốc trong việc cho vay lãi nặng.

Như vậy, tổng số tiền gốc Q cho L1 vay đối với các khoản vay ngày với mức lãi suất chủ yếu là 0,55%/ngày, tương đương 200,75%/năm là ***68.760.000.000 đồng****.*

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q đối với các khoản vay ngày nêu trên là: 20.030.750.000 đồng. Trong đó, ***lãi thu lợi bất chính*** *(trên 20%/năm) là:* ***18.022.580.334 đồng****; lãi cho phép (dưới 20%/năm) là:* 2.008.169.666 đồng.

Đối với các khoản vay ghi tên "Thắng" và "Anh Công an" mà Q đã cho L1 vay được ghi chép trong 02 (hai) cuốn sổ mà Q giao nộp, quá trình điều tra xác định được như sau:

1. *Khoản vay 500.000.000 đồng:*

Ngày 04-3-2019, Q cho L1 vay 500.000.000 đồng (được Q ghi trong 02 cuốn sổ là "Thắng 500Tr"), với mức lãi suất 0,55%/ngày, tương đương với 200,75%/năm kéo dài từ ngày 04-3-2019 đến ngày 15-3-2020, với mỗi lần cho vay là 07 ngày (cứ 07 ngày cho vay Q tính lãi 01 lần và cộng với các khoản lãi vay khác hạch toán vào sổ), mỗi 01 lần trả lãi L1 phải trả cho Q 19.250.000 đồng (500.000.000 đồng x 0,55% x 7 = 19.250.000 đồng). Tổng số lần cho vay của khoản vay này được Q ghi chép trong 02 cuốn sổ là 53 lần. Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q đối với khoản vay này là 1.020.250.000 đồng. Đến ngày 15-3-2020, L1 còn nợ Q tiền gốc 500.000.000 đồng.

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 1.020.250.000 đồng.

2. *Khoản vay 200.000.000 đồng:*

Ngày 28-02-2019, Q cho L1 vay 200.000.000 đồng (được Q ghi trong 02 cuốn sổ là "Thắng 200Tr"), với mức lãi suất 0,43%/ngày, tương đương với 156,95%/năm kéo dài từ ngày 28-02-2019 đến ngày 22-3-2020, với mỗi lần cho vay là 10 ngày (cứ 10 ngày cho vay Q tính lãi 01 lần và cộng với các khoản lãi vay khác hạch toán vào sổ), mỗi 01 lần trả lãi L1 phải trả cho Q số tiền 8.600.000 đồng (200.000.000 đồng x 0,43% x 10 = 8.600.000 đồng). Tổng số lần cho vay của khoản vay này được Q ghi chép trong 02 cuốn sổ là 39 lần. Tổng số tiền lãi L1 đã

trả cho Q đối với khoản vay này là 335.500.000 đồng. Đến ngày 22-3-2020, L1 còn nợ Q tiền gốc 200.000.000 đồng

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 335.500.000 đồng.

3. *Khoản vay 200.000.000 đồng:*

Ngày 08-3-2019, Q cho L1 vay 200.000.000 đồng (được Q ghi trong 02 cuốn sổ là "Thắng 200Tr"), với mức lãi suất 0,55%/ngày, tương đương với 200,75%/năm kéo dài từ ngày 08-3-2019 đến ngày 15-3-2020, với mỗi lần cho vay là 07 ngày (cứ 07 ngày cho vay Q tính lãi 01 lần và cộng với các khoản lãi vay khác hạch toán vào sổ), mỗi 01 lần trả lãi L1 phải trả cho Q số tiền 7.700.000 đồng (200.000.000 đồng x 0,55% x 7 = 7.700.000 đồng). Tổng số lần cho vay của khoản vay này được Q ghi chép trong 02 cuốn sổ là 47 lần. Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q đối với khoản vay này là 362.800.000. Đến ngày 15-3-2020, L1 còn nợ Q tiền gốc 200.000.000 đồng.

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 362.800.000 đồng.

4. *Khoản vay 100.000.000 đồng:*

Ngày 06-3-2019, Q cho L1 vay 100.000.000 đồng (được Q ghi trong 02 cuốn sổ là "Thắng 100Tr"), với mức lãi suất 0,55%/ngày, tương đương với 200,75%/năm kéo dài từ ngày 06-3-2019 đến ngày 09-3-2020, với mỗi lần cho vay là 10 ngày (cứ 10 ngày cho vay Q tính lãi 01 lần và cộng với các khoản lãi vay khác hạch toán vào sổ), mỗi 01 lần trả lãi L1 phải trả cho Q số tiền 5.500.000 đồng (100.000.000 đồng x 0,55% x 7 = 5.500.000 đồng). Tổng số lần cho vay của khoản vay này được Q ghi chép trong 02 cuốn sổ là 34 lần. Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q đối với khoản vay này là 187.000.000 đồng. Đến ngày 09-3-2020, L1 còn nợ Q tiền gốc 100.000.000 đồng.

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 187.000.000 đồng.

5. *Khoản vay 2.300.000.000 đồng:*

Ngày 03-3-2019, Q cho L1 vay 2.300.000.000 đồng (được Q ghi trong 02 cuốn sổ là "Anh Công an"), với mức lãi suất 0,433%/ngày, tương đương với 158,04%/năm kéo dài từ ngày 03-3-2019 đến ngày 27-3-2020, với mỗi lần cho vay là 10 ngày (cứ 10 ngày cho vay Q tính lãi 01 lần và cộng với các khoản lãi vay khác hạch toán vào sổ), mỗi 01 lần trả lãi L1 phải trả cho Q số tiền 99.600.000 đồng (2.300.000.000 đồng x 0,433% x 10 = 99.600.000 đồng). Tổng số lần cho vay của khoản vay này được Q ghi chép trong 02 cuốn sổ và qua chứng minh được là 38 lần (trong đó có 08 lần Q không ghi trong sổ, tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu chứng cứ khác có đủ căn cứ xác định L1 có trả lãi đối với 08 lần này phù hợp với diễn biến của toàn bộ khoản vay). Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q đối với khoản vay này là 3.785.700.000 đồng. Đến ngày 27-3-2020, L1 còn nợ Q tiền gốc 2.300.000.000 đồng.

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 3.785.700.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền gốc Q cho L1 vay đối với các khoản vay ghi tên "Thắng" và "Anh Công an" được ghi chép trong 02 (hai) cuốn sổ mà Q giao nộp với các mức lãi suất 0,55%/ngày; 0,433%/ ngày; 0,43%/ngày là 3.300.000.000 đồng.

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q đối với các khoản vay ngày nêu trên là:

5.691.250.000 đồng. Trong đó, ***lãi thu lợi bất chính*** *(trên 20%/năm) là:* ***5.014.099.315 đồng****; lãi cho phép (dưới 20%/năm) là: 677.150.685 đồng.*

Đối với các khoản vay trước năm 2019 ghi tên "Cô Hoa", "Huy Bum" và "L3" mà Q đã cho L1 vay được ghi chép trong 02 (hai) cuốn sổ mà Q giao nộp, quá trình điều tra xác định được như sau:

1. *Khoản vay 300.000.000 đồng:*

Trước năm 2019, Q cho L1 vay 300.000.000 đồng (được Q ghi trong 02 cuốn sổ là "Huy Bum"), với mức lãi suất 0,334%/ngày, tương đương với 121,91%/năm, bắt đầu tính lãi được ghi chép trong sổ từ ngày 13-3-2019 đến ngày 18-3-2020, với mỗi lần cho vay là 30 ngày (cứ 30 ngày cho vay Q tính lãi 01 lần và cộng với các khoản lãi vay khác hạch toán vào sổ), mỗi 01 lần trả lãi L1 phải trả cho Q số tiền 30.000.000 đồng (300.000.000 đồng x 0,334% x 30 = 30.000.000 đồng). Tổng số lần cho vay của khoản vay này được Q ghi chép trong 02 cuốn sổ là 12 lần. Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q đối với khoản vay này là 360.000.000 đồng. Đến ngày 18-3-2020, L1 còn nợ Q tiền gốc 300.000.000 đồng.

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 360.000.000 đồng.

2. *Khoản vay 100.000.000 đồng:*

Trước năm 2019, Q cho L1 vay 100.000.000 đồng (được Q ghi trong 02 cuốn sổ là "Cô Hoa"), với mức lãi suất 0,334%/ngày, tương đương với 121,91%/năm, bắt đầu tính lãi được ghi chép trong sổ từ ngày 31-3-2019 đến ngày 03-3-2020, với mỗi lần cho vay là 30 ngày (cứ 30 ngày cho vay Q tính lãi 01 lần và cộng với các khoản lãi vay khác hạch toán vào sổ), mỗi 01 lần trả lãi L1 phải trả cho Q số tiền 10.000.000 đồng (100.000.000 đồng x 0,334% x 30 = 10.000.000 đồng). Tổng số lần cho vay của khoản vay này được Q ghi chép trong 02 cuốn sổ là 12 lần. Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q đối với khoản vay này là 120.000.000 đồng. Đến ngày 03-3-2020, L1 còn nợ Q tiền gốc 100.000.000 đồng.

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 120.000.000 đồng.

3. *Khoản vay 50.000.000 đồng:*

Trước năm 2019, Q cho L1 vay số tiền gốc 50.000.000 đồng (được Q ghi trong 02 cuốn sổ là "L3"), với mức lãi suất 0,6%/ngày, tương đương với 219%/năm, bắt đầu tính lãi được ghi chép trong sổ từ ngày 06-3-2019 đến ngày 17-9-2019 với mỗi lần cho vay là 10 ngày (cứ 10 ngày cho vay Q tính lãi 01 lần và cộng với các khoản lãi vay khác hạch toán vào sổ), mỗi 01 lần trả lãi L1 phải trả cho Q số tiền 3.000.000 đồng (50.000.000 đồng x 0,6% x 10 = 3.000.000 đồng). Tổng số lần cho vay của khoản vay này được Q ghi chép trong 02 cuốn sổ là 20 lần. Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q đối với khoản vay này là 60.800.000 đồng. Đến ngày 17-9-2019, L1 đã trả số tiền gốc 50.000.000 đồng cho Q.

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 60.800.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền gốc Q cho L1 vay đối với các khoản vay trước năm 2019 ghi tên "Cô Hoa", "Huy Bum" và "L3" được ghi chép trong 02 (hai) cuốn sổ mà Q giao nộp với các mức lãi suất 0,6%/ngày; 0,334%/ ngày là 450.000.000 đồng.

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q đối với các khoản vay ngày nêu trên là:

*540.800.000 đồng. Trong đó, **lãi thu lợi bất chính** (trên 20%/năm) là: **456.334.240 đồng**; lãi cho phép (dưới 20%/năm) là: 84.465.760 đồng.*

Đối với các khoản vay và trả lãi trong thời gian ngắn thông qua chuyển khoản ngân hàng (tiền gốc vay và tiền lãi tất toán trong thời gian ngắn qua chuyển khoản không ghi chép trong sổ), quá trình điều tra xác định được như sau:

***1.** Khoản vay 1.000.000.000 đồng:*

Ngày 04-11-2019, Q cho L1 vay 1.000.000.000 đồng, với mức lãi suất 0,55%/ngày, tương đương với 200,75%/năm, tính lãi từ ngày 04-11-2019 đến ngày 05-11-2019 (01 ngày lãi), với số tiền lãi là 11.000.000 đồng. Ngày 05-11-2019, L1 chuyển khoản vào tài khoản của Q 1.011.000.000 đồng (trong đó trả tiền gốc là 1.000.000.000 đồng, trả tiền lãi là 11.000.000 đồng).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 11.000.000 đồng.

***2.** Khoản vay 2.000.000.000 đồng:*

Ngày 13-11-2019, Q cho L1 vay 2.000.000.000 đồng, với mức lãi suất 0,55%/ngày, tương đương với 200,75%/năm, tính lãi từ ngày 13-11-2019 đến ngày 18-11-2019 (06 ngày lãi), với số tiền lãi là 66.000.000 đồng. Ngày 18-11-2019, L1 chuyển khoản vào tài khoản của Q 2.000.000.000 đồng (trả tiền gốc 2.000.000.000 đồng), còn 66.000.000 đồng tiền lãi được L1 trả tiền mặt cho Q (Q có ghi chép khoản lãi này vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 66.000.000 đồng.

***3.** Khoản vay 2.000.000.000 đồng:*

Ngày 29-11-2019, Q cho L1 vay 2.000.000.000 đồng, với mức lãi suất 0,55%/ngày, tương đương với 200,75%/năm, tính lãi từ ngày 29-11-2019 đến ngày 08-12-2019 (10 ngày lãi), với số tiền lãi là 110.000.000 đồng. Ngày 09-12-2019, L1 chuyển khoản vào tài khoản của Q số tiền 2.110.000.000 đồng (trong đó trả tiền gốc là 2.000.000.000 đồng, trả tiền lãi là 110.000.000 đồng).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 110.000.000 đồng.

***4.** Khoản vay 200.000.000 đồng:*

Ngày 11-12-2019, Q cho L1 vay 200.000.000 đồng, với mức lãi suất 0,55%/ngày, tương đương với 200,75%/năm, tính lãi từ ngày 11-12-2019 đến ngày 12-12-2019 (01 ngày lãi), với số tiền lãi là 1.000.000 đồng. Ngày 12-12-2019, Phan Thị Ph chuyển khoản vào tài khoản của Q 200.000.000 đồng (trả tiền gốc 200.000.000 đồng), còn 1.000.000 đồng tiền lãi được L1 trả tiền mặt cho Q (Q có ghi chép khoản lãi này vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 1.000.000 đồng.

***5.** Khoản vay 1.500.000.000 đồng:*

Ngày 12-12-2019, Q cho L1 vay 1.500.000.000 đồng, với mức lãi suất 0,55%/ngày, tương đương với 200,75%/năm, tính lãi từ ngày 12-12-2019 đến ngày 17-12-2019 (06 ngày lãi), với số tiền lãi là 49.000.000 đồng. Ngày 17-12-2019, L1 chuyển khoản vào tài khoản của Q 1.542.000.000 đồng (trong đó trả tiền gốc 1.500.000.000 đồng, trả tiền lãi 42.000.000 đồng), còn 7.000.000 đồng tiền lãi được L1 trả tiền mặt cho Q (Q có ghi chép khoản lãi này vào sổ).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 49.000.000 đồng.

6. *Khoản vay 200.000.000 đồng:*

Ngày 08-01-2020, Q cho L1 vay 200.000.000 đồng, với mức lãi suất 0,55%/ngày, tương đương với 200,75%/năm, tính lãi từ ngày 08-01-2020 đến ngày 09-01-2020 (02 ngày lãi), với số tiền lãi là 2.200.000 đồng. Ngày 09-01-2020, L1 chuyển khoản vào tài khoản của Q 202.200.000 đồng (trong đó trả tiền gốc 200.000.000 đồng, trả tiền lãi 2.200.000 đồng).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 2.200.000 đồng.

7. *Khoản vay 2.500.000.000 đồng:*

Ngày 13-01-2020, Q cho L1 vay 2.500.000.000 đồng, với mức lãi suất 0,55%/ngày, tương đương với 200,75%/năm, tính lãi từ ngày 13-01-2020 đến ngày 15-01-2020 (03 ngày lãi), với số tiền lãi là 41.250.000 đồng. Ngày 15-01-2020, L1 chuyển khoản vào tài khoản của Q 2.541.250.000 đồng (trong đó trả tiền gốc 2.500.000.000 đồng, trả tiền lãi 41.250.000 đồng).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 41.250.000 đồng.

8. *Khoản vay 3.700.000.000 đồng (gồm khoản vay 1.000.000.000 đồng ngày 24/02/2020; khoản vay 1.100.000.000 đồng ngày 25/02/2020 và khoản vay 1.600.000.000 đồng ngày 26/02/2020):*

Ngày 24-02-2020, ngày 25-02-2020 và ngày 26-02-2020, Q cho L1 vay tổng số tiền 3.700.000.000 đồng, với mức lãi suất 0,55%/ngày, tương đương với 200,75%/năm, tính lãi từ ngày 24-02-2020 đến ngày 03-3-2020 (07 ngày lãi), với số tiền lãi là 142.000.000 đồng. Ngày 04-3-2020, L1 chuyển khoản vào tài khoản của Q 3.842.000.000 đồng (trong đó trả tiền gốc 3.700.000.000 đồng, trả tiền lãi 142.000.000 đồng).

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q của khoản vay này là 142.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền gốc Q cho L1 vay đối với các khoản vay ngắn ngày thông qua chuyển khoản ngân hàng với mức lãi suất 0,55%/ngày là 13.100.000.000 đồng.

Tổng số tiền lãi L1 đã trả cho Q đối với các khoản vay ngắn ngày thông qua chuyển khoản Ngân hàng nêu trên là: 422.450.000 đồng. Trong đó, ***lãi thu lợi bất chính*** *(trên 20%/năm) là:* ***380.258.219 đồng****; lãi cho phép (dưới 20%/năm) là: 42.191.781 đồng.*

Quá trình điều tra có đủ căn cứ kết luận:

Tổng số tiền gốc Q đã cho L1 vay đối với tất cả các khoản vay đủ yếu tố xử lý hình sự (trên 100%/năm) trong khoảng thời gian từ tháng 01-2019 đến ngày 06-4-2020 nêu trên là **85.610.000.000 đồng**. Tổng số tiền lãi Q đã thu của L1 của các khoản vay đủ yếu tố xử lý hình sự (trên 100%/năm) nêu trên là **26.685.250.000 đồng**. Trong đó, **lãi thu lợi bất chính** (trên 20%/năm) là: **23.873.272.108 đồng**; lãi cho phép (dưới 20%/năm) là: **2.811.977.892 đồng**.

Đến ngày 06-4-2020, Q và L1 đối chiếu, xác nhận công nợ xác định L1 còn nợ Q tổng số tiền gốc theo trong sổ ghi chép là 17.233.210.000 đồng (chưa bao gồm khoản gốc 3.300.000.000 đồng của khoản vay ghi tên "Thắng"; "Anh Công an" và khoản gốc 400.000.000 đồng của khoản vay ghi tên "Cô Hoa", "Huy

Bum"). L1 không còn nợ Q khoản lãi nào khác.

Như vậy, đối với các lần vay đủ yếu tố cấu thành hình sự đã chứng minh trong quá trình điều tra, thì tổng số tiền gốc bà L1 còn nợ Q là 17.233.210.000 đồng + 3.300.000.000 đồng + 400.000.000 đồng = **20.933.210.000 đồng**. Bà L1 đã trả số tiền gốc cho Q tổng cộng là **64.676.790.000 đồng.**

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 26-10-2023, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi:

Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm n khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Ngô Thị Thùy Q 800.000.000 đồng (tám trăm triệu đồng) về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự".

Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Nguyễn Thanh T 12 **(mười hai**) tháng tù về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 19-01-2023 đến ngày 11-5-2023).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 08-11-2023, Ngô Thị Thùy Q và Nguyễn Thanh T cùng kháng cáo kêu oan;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ngày 08-11-2023, các bị cáo Ngô Thị Thùy Q, Nguyễn Thanh T kháng cáo bản án sơ thẩm. Đơn kháng cáo của bị cáo là trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên kháng cáo kêu oan, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tuyên các bị cáo không phạm tội và đình chỉ vụ án; đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo, thấy:

[2.1]. Về tội danh:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo cùng kêu oan. Tuy nhiên, căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định: Trước thời điểm năm 2019, Ngô Thị Thùy Q và Nguyễn Thanh T đã nhiều lần cho bà Phan Thị Ngọc L1 và bà Phan Thị Ph vay tiền, thể hiện các khoản vay "Vay sổ đỏ" Q ghi trong sổ ghi nợ), với số tiền gốc 250.000.000 đồng (thông qua chuyển khoản) kể từ ngày 08-01-2014. Q và T ký thế chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

của mình tại Ngân hàng Agribank để lấy tiền cho bà L1 và bà Ph vay với lãi suất 5%/tháng.

Từ ngày 22-8-2018, Nguyễn Thanh T là người trực tiếp quản lý trong suốt quá trình bà L1 và bà Ph vay tiền, thể hiện qua nội dung tin nhắn T nhắn cho bà Ph vào ngày 22-8-2018: *"Hôm nay chị Q bệnh, mọi việc a quản lý từ hôm nay. Tiền bạc và mọi việc a muốn gặp vợ chồng e bàn bạc. Muốn làm ăn gì thì qua tay anh. Còn tiền lãi góp em chuyển qua tk anh. Hôm nay đến món nào em chuyển để a lo cho mấy đứa nhé"* (bút lục số 2263). Sau khi hai bên thống nhất thì tài khoản của bị cáo T được chuyển đến rất nhiều tiền.

Trong khoảng thời gian từ ngày 01-01-2019 đến tháng 3-2020 tài khoản của Nguyễn Thanh T (tại Ngân hàng Vietcombank) nhận tổng số tiền của bà L1 và bà Ph chuyển đến là **5.601.300.000** đồng (là tiền gốc và lãi của các khoản vay), T nhiều lần rút những khoản tiền này từ ATM, có lúc đến tại Ngân hàng để rút tiền mặt với số tiền lớn; kết hợp với nội dung khi chuyển khoản ghi trên chứng từ mà bà Phan Thị Ngọc L1 và bà Phan Thị Ph chuyển khoản cho T ghi: *"Chuyển khoản cho anh T"* được bà L1 và bà Ph chuyển rất nhiều lần trong nội dung chuyển tiền thể hiện là chuyển khoản cho T (bút lục số 615 đến số 698) và nhiều tin nhắn giữa Q gửi cho T yêu cầu T rút tiền để trả cho ông Lê Như L2.

Nguyễn Thanh T khai những nội dung tin nhắn trong điện thoại của bị cáo thể hiện việc đòi nợ bà L1 và bà Ph là do vợ bị cáo tự ý lấy điện thoại của mình để nhắn tin cho bà L1 và bà Ph. Tuy nhiên, ngoài những tin nhắn phát sinh từ điện thoại của bị cáo nhắn cho bà L1 và bà Ph còn có những tin nhắn giữa bị cáo và vợ là bị cáo (Q) thể hiện nội dung liên quan đến việc cho vay:

- Nội dung tin nhắn giữa Nguyễn Thanh T với bà Phan Thị Ngọc L1 khi bà L1 chuyển khoản cho T 2.110.000.000 đồng để trả tiền gốc và tiền lãi cho Ngô Thị Thùy Q và T của khoản vay 2.000.000.000 đồng ngày 09-12-2019, số tiền lãi 110.000.000 đồng. Nội dung tin nhắn giữa T và Q thể hiện việc T thông báo cho Q đã nhận được 2.110.000.000 đồng và Q nhắn tin yêu cầu T phải rút hết 2.110.000.000 đồng để trả cho ông Lê Như L2 vì để trễ một ngày là phải trả lãi ông L2 (bút lục số 1757-1760).

- Nội dung tin nhắn giữa Nguyễn Thanh T với bà Phan Thị Ngọc L1, trong đó T yêu cầu bà L1 trả nợ 5.000.000.000 đồng vào ngày 17-01-2020, nội dung tin nhắn giữa Q và T trong đó Q nói T phải đòi nợ bà L1 yêu cầu bà L1 phải trả 2 đến 3 tỷ đồng và Q thông báo cho T biết tiền lãi bà L1 đang nợ là 1.300.000.000 đồng ngày 21-01-2020 (bút lục số 1756, 1757).

- Nội dung tin nhắn giữa Nguyễn Thanh T với Ngô Thị Thùy Q ngày 12-12-2019, với nội dung Q đã vay được 1.500.000.000 của ông Lê Như L2 và Q yêu cầu T gọi bà L1 nói bà Ph qua nhà Q và T để lấy tiền chuyển cho bà L1, đồng thời yêu cầu T nói bà L1 đúng thứ 3 trả cho ông L2 (bút lục số 1757).

- Nội dung tin nhắn giữa Nguyễn Thanh T với bà Phan Thị Ngọc L1 về nội dung bà L1 và bà Ph trả tiền cho Q và T ngày 17-9-2019 với số tiền 5.500.000.000 đồng, đồng thời Q thông báo cho T biết là đang đi rút tiền này để chuyển trả ông L2 (bút lục số 1960).

- Nội dung tin nhắn giữa Nguyễn Thanh T với bà Phan Thị Ngọc L1 thể hiện ngày 29-5-2019, bà L1 chuyển khoản cho T 600.000.000 đồng để đưa cho Q và xin T cho vay 1.800.000.000 đồng và hẹn ngày trả gốc (bút lục số 1770).

- Nội dung tin nhắn giữa Nguyễn Thanh T với Ngô Thị Thùy Q, giữa Q và T với bà Ph và L1 về việc T và Q yêu cầu bà L1 và bà Ph phải cầm cố các hợp đồng đất mới được cho vay, đồng thời T và Q yêu cầu bà L1 phải viết các giấy nhận nợ (bút lục số 1761-1762).

- Nội dung tin nhắn thể hiện việc Nguyễn Thanh T nhiều lần đòi nợ bà L1 và bà Ph: Ngày 21-01-2020, T nhiều lần nhắn tin qua lại với bà L1 và bà Ph, có nội dung *"Lo tiền trả cho tao","Đừng nói nhiều 2 tiếng nữa không có tao lên nhà đốt nhà mầy", "Mày nói nữa tao giết mày"...*; ngày 01-8-2019 *"A kg nói nhiều, a gọi con L1 kg nghe máy. Mai lo tiền A trả A L2, A kg nói nhiều, nói bấy nhiêu thôi..."*. Sau khi Q chốt nợ ngày 27-3-2020, với số tiền **17.233.210.000** đồng thì bà L1 không còn khả năng thanh toán; ngày 18-4-2020, T cùng Q và một số người khác đến nhà bà L1 để đòi nợ (bút lục số 2380-2381).

Như vậy, việc Nguyễn Thanh T cho rằng, vợ mình (Q) tự lấy điện thoại của bị cáo nhắn qua lại giữa điện thoại của bị cáo và điện thoại của Q, mục đích để Q chụp màn hình điện thoại gửi cho ông Lê Như L2 để thể hiện đang đi trả tiền cho ông L2 là không có căn cứ, bởi lẽ cùng thời điểm nhắn tin, ngoài những tin nhắn trao đổi những khoản tiền nợ, giữa các bị cáo còn có nhắn qua lại nội dung về cuộc sống hằng ngày như việc đưa đón con; do đó, các lời khai này của Nguyễn Thanh T không có cơ sở để chấp nhận.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và nội dung các chứng cứ viện dẫn nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở để kết luận: Do có quan hệ quen biết, làm ăn với nhau, nên trong khoảng thời gian từ năm 2014 đến tháng 4-2020, Ngô Thị Thùy Q cùng chồng là Nguyễn Thanh T cho bà Phan Thị Ph và bà Phan Thị Ngọc L1 vay tiền và yêu cầu trả lãi với nhiều mức lãi suất khác nhau, trong đó có mức lãi suất cao nhất là 219%/năm (tương đương 0,6%/ngày), thấp nhất là 60%/năm để bà L1 kinh doanh (chủ yếu là mức lãi suất 200,75%/năm, vượt gấp 10 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự). Tổng số tiền gốc Q và T đã cho bà L1 vay đối với tất cả các khoản vay đủ yếu tố xử lý hình sự (trên 100%/năm) trong khoảng thời gian từ tháng 01-2019 đến ngày 06-4-2020 là 85.610.000.000 đồng. Tổng số tiền lãi Q đã thu của bà L1 của các khoản vay đủ yếu tố xử lý hình sự (trên 100%/năm) là 26.685.250.000 đồng. Trong đó, **lãi thu lợi bất chính** (trên 20%/năm) là: **23.873.272.108 đồng**; lãi cho phép (dưới 20%/năm) là: 2.811.977.892 đồng.

Với hành vi phạm tội như đã nêu trên, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kết án các bị cáo về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" theo khoản 2 Điều 201 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và không oan.

[2.2]. Về hình phạt:

Do Ngô Thị Thùy Q và Nguyễn Thanh T cùng kháng cáo kêu oan, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét về hình phạt đối với các bị cáo.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Kháng cáo của các bị cáo Ngô Thị Thùy Q, Nguyễn Thanh T không được chấp nhận, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của Ngô Thị Thùy Q và Nguyễn Thanh T.

- Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 26-10-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm n khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Ngô Thị Thùy Q 800.000.000 đồng (**tám trăm triệu đồng**) về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự".

2.2. Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Nguyễn Thanh T 12 **(mười hai**) tháng tù về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 19-01-2023 đến ngày 11-5-2023).

3. Các quyết định khác được thi hành theo Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 26-10-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Ngô Thị Thùy Q và Nguyễn Thanh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- TANDTC - Vụ I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THA dân sự tỉnh Quảng Ngãi;
- Các bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HCTP, LTHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Việt Cường